

Dự luật phòng chống TÁC HẠI THUỐC LÁ

Tăng thuế để giảm cầu???

Cần thận trọng với thuốc lá ngoại nhập lậu

Việc lập và sử dụng QUỸ PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ

Đã đến lúc phải chuyển đổi nghề cho người trồng thuốc lá hay chưa?



FCTC

WHO FRAMEWORK CONVENTION
ON TOBACCO CONTROL

LƯU HÀNH NỘI BỘ



CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông TRẦN SON CHÂU
Tổng Giám đốc

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP:

Ông BÙI NHẬT TIẾN
Phó Tổng Giám đốc

BAN BIÊN TẬP:

Ông NGUYỄN CHÍ NHÂN
Ông PHAN VĂN TẠO
Ông ĐÌNH MẠNH HÙNG
Ông TRỊNH HOÀNG LONG
Bà TRẦN THỊ HOÀNG MAI
Bà CHÂU HỒNG NGÀ
Ông HUỖNH KIM NHỰT
Ông NGUYỄN ĐỨC THANH
Bà NGUYỄN THỊ ANH THƠ
Ông NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG
Ông TRỊNH VĂN THUỜNG
Ông LƯƠNG ĐỨC NGỌC
Ông TRẦN VĂN MỸ
Ông NGUYỄN QUỐC HÙNG
Bà BÙI THU HÀ

THƯ KÝ BAN BIÊN TẬP:

NGÔ THỊ NGỌC DUYỀN
ĐIỆN THOẠI: (04) 22401004;
DI ĐỘNG: 0912339445;
EMAIL: duyenntn@vinataba.com.vn

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ:

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
Tòa nhà Central Office Building
(Phụ Điện) 83A Lý Thường Kiệt,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: 0438265778 - 0438251380
Fax: 04.38265777
Website: <http://www.vinataba.com.vn>

Giấy phép số: 32/GP-XBBT
Già hạn đến tháng 11/2012
của Bộ Thông tin và Truyền thông

IN TẠI

CÔNG TY TNHH MTV IN & VĂN HÓA PHẨM

Bản tin Vinataba
Xuất bản 3 tháng/1kỳ

TRONG SỐ NÀY

SỐ 2/2012 (14)

3. Cùng bạn đọc

5. Tăng thuế để giảm cầu??? Cần thận trọng với thuốc lá ngoại nhập lậu

9. Đã đến lúc phải chuyển đổi nghề cho người trồng thuốc lá hay chưa?

13. Quy định số lượng điều thuốc lá trong bao gói - Biện pháp giảm nguồn cung chưa thuyết phục

19. Cảnh báo sức khỏe trên vỏ bao thuốc lá là cần thiết nhưng cần có lộ trình thích hợp

22. Việc lập và sử dụng Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá

25. Tổng hợp các kiến nghị cụ thể về việc sửa đổi các điều khoản trong Dự thảo



CÂU LẠC BỘ PHÁP CHẾ DOANH NGHIỆP TỌA ĐÀM VỀ LUẬT PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ

Hà Nội, ngày 10/4/2012



CÙNG BẠN ĐỌC

Ngày 10/4/2012, Câu lạc bộ Pháp chế doanh nghiệp (CLBPCDN) phối hợp với Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam tổ chức Tọa đàm: “Dự thảo Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá” (Dự thảo Luật). Dự kiến, sau khi Quốc hội xem xét và thông qua vào Kỳ họp tới, Dự thảo Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2013.

Tham dự Tọa đàm có đại diện Ban chủ nhiệm CLBPCDN, Văn phòng CLB, đại diện các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, đại diện Vụ Pháp luật Văn phòng Chính phủ, các Ủy ban của Quốc hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

một số địa phương vùng trồng thuốc lá; ngoài ra còn có các đơn vị, cá nhân đại diện các doanh nghiệp, các cơ quan truyền hình báo chí...

Tại buổi Hội thảo, Đại diện Vụ Pháp chế, Bộ Y tế đã trình bày Dự thảo luật gồm 5 chương, 36 điều xoay quanh các nội dung như: Biện pháp giảm cầu; biện pháp kiểm soát nguồn cung và các điều kiện kiểm soát phòng chống tác hại thuốc lá.

Đây là Dự thảo phòng chống tác hại thuốc lá theo cách tiếp cận của y tế cộng đồng, nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng, giảm tỷ lệ mắc các bệnh không lây nhiễm, đồng thời, kiểm soát nguồn cung phù hợp với điều kiện thực tiễn hài

hòa với hoạt động sản xuất- kinh doanh.

Tuy nhiên, Đại diện Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam cho rằng: Các giải pháp thực hiện phòng chống tác hại thuốc lá của Dự thảo mới chỉ là phần ngọn, điều cốt lõi để giảm nhu cầu sử dụng không được đề cập đến. Bên cạnh đó, nhiều điều trong Dự thảo vượt xa ngưỡng chuẩn của Công ước Khung kiểm soát thuốc lá của Tổ chức Y tế thế giới (FCTC) mà Việt Nam đã tham gia từ năm 2005. Chẳng hạn như, theo FCTC quy định “kiểm soát” tác hại thuốc lá thì Dự thảo luật lại quy định “phòng chống” tác hại, hay cần “nguồn tài chính” (FCTC) thì Dự thảo lại xây dựng thành “Quỹ phòng chống”...

Theo Phó Vụ trưởng Vụ Các vấn đề xã hội (Văn phòng Quốc hội) Nguyễn Đức Thu, tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIII, các đại biểu Quốc hội đã cho ý kiến nhất trí về sự cần thiết phải ban hành Dự án Luật Phòng chống tác hại thuốc lá. Tuy nhiên, cho đến nay, Dự thảo vẫn còn một số ý kiến khác nhau xung quanh những nội dung của Dự thảo như: In cảnh báo sức khỏe trên bao thuốc lá; quỹ phòng chống tác hại của thuốc lá; vấn đề quản lý, sử dụng quỹ như thế nào cho phù hợp; xử lý vi phạm pháp luật về phòng chống tác hại thuốc lá; các biện pháp phòng chống thuốc lá giả, nhập lậu...

Nổi bật nhất là vấn đề quỹ phòng chống tác hại thuốc lá. Bên cạnh một số ý kiến tán thành việc thành lập quỹ để tạo điều kiện huy động nguồn lực cho công tác phòng chống theo hướng xã hội hóa từ cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá... Ngược lại, nhiều ý kiến không đồng ý thành lập quỹ, mà nhất trí phải tăng cường kinh phí cho công tác bằng các giải pháp khác. Bởi việc hình thành nhiều loại quỹ sẽ khó kiểm soát hoạt động, có thể nảy sinh tình trạng lạm dụng quỹ.

Đối với nguồn hình thành quỹ, cũng có rất nhiều quan điểm theo các hướng khác nhau. Tuy nhiên, đa phần đều thống nhất quan điểm các cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá phải đóng góp một khoản bắt buộc không tối đa quá 2% trên giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá. Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam kiến nghị, nếu Quỹ là bắt buộc, trong nửa năm đầu sau khi luật có hiệu lực nên thu thêm ở mức 0,5%, sau



Ông Đinh Trung Tung - Thứ trưởng Bộ Tư Pháp, Chủ nhiệm CLB Pháp chế DN kết luận Tọa đàm

đó xem xét nâng dần lên không quá 2%.

Về diện tích ghi cảnh báo tác hại thuốc lá, hầu hết các ý kiến cho rằng, phần ghi cảnh báo tác hại thuốc lá chỉ nên quy định 30%. Có những ý kiến đề nghị, việc in cảnh báo nên giao cho Chính phủ tùy thuộc điều kiện kinh tế - xã hội, tình hình chống buôn lậu thuốc lá để quy định lộ trình in cảnh báo sức khỏe cho phù hợp...

Kết luận Tọa đàm, Thứ trưởng Bộ Tư pháp - Đinh Trung Tung nhấn mạnh: Dự thảo Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá đã nhận được sự quan tâm rất lớn của dư luận xã hội do tác động lớn về mặt kinh tế - xã hội và về sức khỏe con người. Chính vì vậy, những ý kiến đóng góp cho Dự thảo sẽ được xem xét cụ thể để chỉnh sửa Dự thảo cho phù hợp với thực tiễn xã hội.

★ ★ ★

Là một đơn vị sản xuất kinh doanh thuốc lá, Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam hoàn toàn ủng hộ việc ban hành Luật

trong lĩnh vực này. Nếu Dự luật PCTHTL được Quốc hội thông qua sẽ góp phần tích cực bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe của cộng đồng và thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc thực hiện các cam kết quốc tế. Luật cũng có ý nghĩa và tác động rất lớn đến hoạt động kinh doanh thuốc lá tại Việt Nam với việc đây sẽ là văn bản quy phạm pháp luật cao nhất trong hệ thống các văn bản luật về thuốc lá, sẽ là cơ sở để xây dựng, chấn chỉnh các văn bản pháp luật cấp thấp trong việc triển khai hướng dẫn thực hiện quy định luật trong từng lĩnh vực có liên quan, bao gồm cả lĩnh vực phòng, chống tác hại thuốc lá và lĩnh vực quản lý SXKD thuốc lá; đồng thời cũng khẳng định quyết tâm chống thuốc lá lậu - một vấn nạn từ nhiều năm nay - một cách toàn diện và quyết liệt.

Để có cái nhìn tổng quan về cuộc Tọa đàm, Bản tin số này xin được trích dẫn lại các ý kiến tham luận đa chiều từ các nhà quản lý, luật sư và doanh nghiệp về các điều khoản cụ thể của Dự thảo Luật❖

TĂNG THUẾ ĐỂ GIẢM CẦU???

CẦN THẬN TRỌNG VỚI THUỐC LÁ NGOẠI NHẬP LẬU



(TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN THAM LUẬN CỦA HIỆP HỘI THUỐC LÁ VIỆT NAM, TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM, TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT VÀ MỘT SỐ Ý KIẾN KHÁC)

ĐIỀU 4, KHOẢN 2 TRONG DỰ THẢO LUẬT PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ (DƯỚI ĐÂY GỌI TẮT LÀ DỰ THẢO LUẬT) ĐỀ XUẤT: ÁP DỤNG CHÍNH SÁCH THUẾ PHÙ HỢP ĐỂ GIẢM TỶ LỆ SỬ DỤNG THUỐC LÁ. VỀ MẶT LÝ THUYẾT, TĂNG THUẾ LÀ ĐỂ GIẢM TỶ LỆ NGƯỜI HÚT NHƯNG TRONG THỰC TẾ, KHI TĂNG THUẾ - GIÁ THUỐC HỢP PHÁP TĂNG - NGƯỜI TIÊU DÙNG SẼ TÌM ĐẾN THUỐC LÁ LẬU GIÁ RẺ DO TRỐN THUẾ VÀ ĐIỀU NÀY CÀNG LÀM CHO VẤN NẠN THUỐC LÁ LẬU THÊM TRẦM TRỌNG VÌ MỤC TIÊU LỢI NHUẬN.

Thuế tăng, buôn lậu có giảm?

Không chờ tới khi tham gia Công ước Khung kiểm soát thuốc lá của Tổ chức Y tế Thế giới (FCTC), Việt Nam đã có nhiều hoạt động rất cụ thể và quyết liệt nhằm bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân như hạn chế sản xuất, quảng cáo lẫn sử dụng thuốc lá. Chính vì vậy, việc sớm nội luật hóa FCTC mà cụ thể là sớm ban hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá với mục tiêu cuối cùng là giảm tối đa việc

sử dụng thuốc lá rất được dư luận trông chờ. Tuy nhiên, với thực tế thuốc lá lậu vẫn luôn chực chờ tấn công thị trường nội địa với số lượng lớn, bất kể thời điểm, việc hoạch định các chính sách liên quan tới ngành Công nghiệp thuốc lá cần có những đánh giá chính xác hơn và từ đó, có các giải pháp thích hợp nếu không muốn thuốc lá lậu hoành hành.

Vào 100, bắt được 1

Ông Phạm Kiến Nghiệp, Tổng thư ký Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam

(VTA) cho rằng, trung bình mỗi năm, thị trường Việt Nam tiêu thụ 4.500 - 4.800 triệu bao thuốc lá. Trong đó, theo thống kê của Công ty Nghiên cứu thị trường AC Nisiel, phần sản xuất hợp pháp từ các doanh nghiệp trong nước được phép là 3.600 - 4.000 triệu bao, còn lại là thuốc lá nhập lậu, thuốc lá bất hợp pháp. Như vậy, thuốc lá lậu chiếm khoảng 21 - 22% thị trường nội địa.

Theo báo cáo số 58/BCĐ-QLTT ngày 13/12/2011 của Ban



Chỉ đạo 127/TW cũng cho thấy, tình hình buôn lậu thuốc lá điều kiện diễn biến phức tạp với những phương thức, thủ đoạn hoạt động tinh vi và đa dạng trên các tuyến biên giới, tuyến biển và trong nội địa. Thuốc lá điều kiện nhập lậu chủ yếu vẫn qua tuyến biên giới Quảng Trị và các tỉnh phía Tây Nam. Hai nhân thuốc lá được nhập lậu nhiều nhất là JET và HERO (chiếm 90%), có nguồn gốc từ Ấn Độ nhập chính thức vào Campuchia (80%) và vào Thái Lan (20%). Con đường nhập lậu thuốc lá vào Việt Nam, chủ yếu vùng miền Tây Nam Bộ do nguồn từ Campuchia qua và cửa khẩu Lao Bảo (thuốc lá từ Thái Lan nhập vào Lào và từ Lào đưa vào Lao Bảo). Còn từ cuối năm 2010 trở đi, phía Bắc đã có thêm sản phẩm nhập lậu là thuốc ESSE Lights, có nguồn gốc xuất xứ từ Hàn Quốc.

Tuy nhiên, lượng thuốc lá lậu bắt giữ được của các cơ quan chức năng còn rất khiêm tốn. Năm 2006 có 4,8 triệu bao thuốc lá lậu bị bắt giữ. Năm 2007 con số này là 7,5 triệu bao và trong 10 tháng của năm 2011 là 6,8 triệu bao. So với khoảng 600 - 800 triệu bao thuốc lá lậu được nhập khẩu hàng năm,

số lượng bị bắt giữ chiếm chưa đến 1%. Thực tế khiêm tốn này cũng khiến Nhà nước thất thu khoảng 3.800 tỷ đồng/năm (tính theo mức giá của sản phẩm nhập lậu phổ biến là Jet và Hero) .

Ban chỉ đạo 127 Trung ương cũng cho rằng, tình hình buôn lậu thuốc lá điều kiện và sản xuất-kinh doanh thuốc lá giả còn phức tạp, hiệu quả của công tác chống buôn lậu có phần hạn chế, đòi hỏi cần tăng cường hơn nữa trong kiểm soát vận chuyển thuốc lá lậu qua biên giới và kinh doanh trong thị trường nội địa.

Trong số các nguyên nhân khiến cho tình trạng buôn lậu thuốc lá vẫn chưa thể ngăn chặn được hữu hiệu thì giá và khẩu vị nổi lên như là các tác nhân chính.

Theo tính toán của ông Nghiệp, một thùng thuốc lá (500 bao) nhân hiệu JET có nguồn gốc tại Campuchia đã bao gồm các loại thuế có giá là 127 USD/thùng, tương đương 5.330 đồng/bao. Tuy nhiên, khi vận chuyển tới khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia đã có giá là 10.000 đồng/bao. Nhưng bao thuốc đó, khi được người tiêu dùng mua tại các quầy tạp hóa, quán hàng nước đã có giá lên tới 16.000 - 17.000 đồng/bao.

Với mức lợi nhuận cao, từ 6.000 - 7.000 đồng/bao thuốc lá, tức là khoảng 60 -70%, có thể nói, cuộc chiến chống buôn lậu thuốc lá còn rất gian truân, bên cạnh tâm lý sinh hàng ngoại nói chung hay sự tham gia của nhiều cư dân biên giới trong vận chuyển thuốc lá lậu qua biên giới để có thêm thu nhập. Thực tế này cũng cho thấy, dù có khá nhiều quy định, chính sách đã được đặt ra để ngăn chặn và kiểm soát thuốc lá lậu, nhưng hiệu quả cuối cùng vẫn nhỏ bé.

Tốc độ tăng trưởng thuốc lá lậu tăng nhanh hơn tốc độ tăng trưởng của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam, trong khi đó, lượng

Lượng thuốc lá nhập lậu qua các năm (Thống kê của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam)

NĂM	SỐ LƯỢNG	THUỐC LÁ LẬU/TỔNG THỊ TRƯỜNG
2007	636 triệu bao	16,2%
2008	750 triệu bao	21,6%
2009	870 triệu bao	22,9%
2010	813 triệu bao	20,5%
2011	750 triệu bao	18,2%

thuốc lá lậu bị thu giữ chỉ chiếm trên 1%/năm. Nạn thuốc lá lậu đã làm giảm tất cả các nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất thuốc điếu, 52 ngàn lao động nông nghiệp và 2.200 lao động ngành công nghiệp mất việc làm.

Điều đáng quan tâm ở chỗ, thuốc lá lậu, thuốc lá giả không kiểm soát được chất phụ gia, chất gây nghiện trong thuốc lá. Trong quá trình vận chuyển, bảo quản sẽ gây các hư hại trong thuốc lá như nấm, mốc... khiến khoảng 20% người hút thuốc lá lậu có nguy cơ về các bệnh có liên quan đến thuốc lá.

Điều không thể phủ nhận là đóng góp cho ngân sách của các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh thuốc lá được phép hoạt động tại Việt Nam hàng năm là không nhỏ. Năm 2010, với 3.770 triệu bao thuốc lá được tiêu thụ từ các doanh nghiệp được phép sản xuất thuốc lá ở Việt Nam, đã có hơn 11.000 tỷ đồng tiền thuế các loại được nộp vào ngân sách. Như vậy, việc gia tăng thêm nguồn thu cho ngân sách thông qua các giải pháp chống thuốc lá lậu, thuốc lá bất hợp pháp hữu hiệu là rất cần thiết. Tuy nhiên, để làm được điều này, sự hợp tác thiết thực giữa các cơ quan hữu trách với các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh thuốc lá được phép hoạt động hợp pháp tại Việt Nam là không thể thiếu.

Doanh nghiệp khó, thuốc lá lậu càng có cơ hội

Từ năm 2007, Bộ Tài chính đã

ban hành Thông tư số 75/2007/TT-BTC hướng dẫn về cơ chế thí điểm huy động kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống buôn lậu thuốc lá điếu và sản xuất, buôn bán thuốc lá giả. Theo đó, đối tượng tự nguyện đóng góp kinh phí là các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh thuốc lá thuộc VTA và các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh thuốc lá khác hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

Tuy là thí điểm nhưng thời gian thực hiện của cơ chế này ngày một kéo dài và hiện sẽ thực hiện tới hết năm 2013, với mức đóng góp là 1.100 đồng/bao. Lẽ dĩ nhiên, khoản hỗ trợ từ các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá này sẽ được tính toán trong chi phí sản xuất. Nhưng khoản hỗ trợ này vẫn bị nhiều cơ quan chống buôn lậu liên quan cho rằng “còn rất thấp”. Ông Lê Văn Tới, Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Trị đã cho hay, kinh phí hỗ trợ thấp là thực tế bức xúc đã được đề xuất nhiều lần. “Thuốc lá là mặt hàng bất giữ phải tiêu hủy, chứ không bán hóa giá như các mặt hàng buôn lậu khác. Các mặt hàng buôn lậu khác, sau khi bán hóa giá, được để 50% kinh phí hỗ trợ chống buôn lậu, trong khi thuốc lá chỉ được hỗ trợ 1.100 đồng/bao, so với giá một bao thuốc lá trên thị trường trung bình 10.000 -12.000 đồng/bao. Kinh phí này không đủ chi phí hỗ trợ cho việc tổ chức bắt giữ, chứ đừng nói đến bồi dưỡng anh em bữa ăn đêm. Vậy nên, thuốc lá càng bất càng “lỗ”, chi phí thường là “nợ” rồi “cân đối” từ những mặt hàng bất lậu khác”,

ông Tới nhận xét.

Lời than phiền này phần nào giải thích cho lý do vì sao thuốc lá lậu vẫn đổ bộ khối lượng lớn vào Việt Nam được. Trong hoàn cảnh này, nếu chỉ nhằm vào các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh thuốc lá hợp pháp để gia tăng các khoản thu nhằm chống sử dụng thuốc lá do tác hại của sản phẩm này như Dự thảo Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá đang đặt ra, thì vô hình chung lại tạo cơ hội cho thuốc lá lậu tăng cường sự có mặt, chiếm lĩnh thị phần của thuốc lá hợp pháp. Nhất là khi thuốc lá lậu vẫn vào 100 nhưng chỉ bắt được 1.

“Khi thị phần nhập lậu tăng lên, người tiêu dùng dễ dàng quay lưng với hàng Việt, sản xuất của doanh nghiệp hợp pháp giảm, nhưng ngân sách chưa chắc đã tăng được thu, công nhân không có việc làm, vùng trồng nguyên liệu thu hẹp, nông dân không có đầu ra, trong khi mục tiêu giảm cung - cầu thuốc lá, phòng chống tác hại, và bảo vệ sức khỏe cộng đồng cũng không đạt được”, ông Nghiệp nói.



THỰC TRẠNG TĂNG THUẾ - GIA TĂNG NHẬP LẬU TẠI CÁC QUỐC TRÊN THẾ GIỚI

Tại Mỹ, nơi mà 27 tiểu Bang đã cho tăng thuế tiêu thụ đặc biệt thuốc lá kể từ năm 2007, làn sóng tăng thuế gần đây đang nuôi dưỡng một thị trường chợ đen ngày càng trở nên nguy hiểm, với sự hấp dẫn của lợi nhuận to lớn, thu hút các băng nhóm tội phạm bạo lực vào thị trường bất hợp pháp và khuyến khích một số kẻ buôn bán ma túy và vũ khí liệt thuốc lá vào dòng sản phẩm của họ, theo Larry Penninger, Quyền Giám đốc của đơn vị nhánh của Cục (quản lý) Rượu, Thuốc lá, Súng và vật liệu nổ, nơi đã báo cáo có 357 trường hợp liên quan đến buôn lậu thuốc lá trong năm 2010, so với chỉ một số ít trường hợp trong một thập kỷ trước đây.

USA Today

Tại Úc: Thuốc lá lậu tăng 25% kể từ khi thuế tăng

Buôn lậu thuốc lá tại Úc đã tăng 25% kể từ khi Chính phủ liên bang cho tăng mạnh thuế thuốc lá từ 4/2010 và hứa hẹn sẽ áp dụng bất buộc bao bì trơn. Sự

gia tăng buôn lậu thuốc lá gây ra một mối đe dọa trực tiếp đến thu nhập ngân sách của Chính phủ mà Văn phòng Thuế của Úc, nơi thu gần \$6 tỷ AUD một năm từ các loại thuế thuốc lá. Số liệu công bố của Hải quan và Hoạt động Bảo vệ Biên giới Úc cho thấy, sự gia tăng buôn lậu thuốc lá trong năm 2009 - 2010, năm có 02 tháng tăng thuế thuốc lá. Tổng số thuốc lá bất hợp pháp được phát hiện là 310 tấn trong năm tài chính năm ngoái, gần gấp đôi so với 175 tấn được phát hiện trong năm 2008 - 2009. Hơn 68.720.000 điếu thuốc lá đã được phát hiện, tăng so với năm trước là 50.177.000 điếu. Tim Wilson, Giám đốc Viện Đối ngoại Công chúng, cho biết, thuế cao sẽ khuyến khích các hành vi tội phạm. "Mức giá tăng thêm càng nhiều thì sự cám dỗ đối với tội phạm có tổ chức càng lớn trong việc đưa hàng giả vào thị trường và cho người tiêu dùng mua tại thị trường chợ đen"

Business Day

Tại Hy Lạp, doanh số của thuốc lá nhập lậu tăng hơn gấp ba lần, lên tới khoảng 3,5 tỷ (4,6 tỷ USD) mỗi năm hoặc bằng 15%



Các nhà máy thuốc lá dỏm ở Trung Quốc thường bán thu, hồi mồi, được xây dưới lòng đất. Các thử nghiệm cho thấy sản phẩm của họ chứa cả phân chuột, thậm chí phân người. (Ảnh: Slate)

của thị trường hợp pháp, nguyên do là suy thoái kinh tế ngày càng tồi tệ và giá thuốc lá điều tăng vọt.

Nhật báo Kathimerini

Ngày 8/4/2012

Tại Canada: Báo Market Wire trích dẫn một báo cáo của Viện Kinh tế Fraser với tiêu đề "Chống lại thương mại thuốc lá lậu ở Canada". Việc buôn bán thuốc lá lậu ngày càng tăng trong suốt thập kỷ qua và hiện nay ước tính có giá trị ít nhất là US\$2,6 tỷ và chiếm khoảng 30% khối lượng

Xem tiếp trang 29

Thay cho lời kết:

Hiện nay, Nhà nước đang áp dụng ở mức 65% giá xuất xưởng và 10% thuế giá trị gia tăng (tương đương với 45% giá bán lẻ) đối với các doanh nghiệp đang sản xuất thuốc lá. Tuy nhiên, một mặt sử dụng chính sách thuế làm công cụ để thực hiện các biện pháp phòng, chống tác hại thuốc lá theo quy định của pháp luật thuế, nhưng đồng thời thuế cũng có tác động rất mạnh vào hàng rào thuế quan để Nhà nước vừa có nguồn thu, vừa điều tiết được thị trường và phù hợp với thương mại của các quốc gia. Khi tăng thuế thuốc lá cao, giá thuốc lá sản xuất trong nước sẽ đồng loạt tăng giá. Điều này sẽ dẫn tới cạnh tranh về giá giữa thuốc lá sản xuất trong nước (nguồn cung hợp pháp) và thuốc lá nhập lậu (nguồn cung bất hợp pháp) mà ưu thế sẽ là thuốc lá ngoại nhập lậu. Như vậy, nguồn thu từ thuốc lá sản xuất hợp pháp trong nước sẽ giảm, mà thực tế lại không giảm được nhu cầu hút thuốc.



ĐÃ ĐẾN LÚC PHẢI CHUYỂN ĐỔI NGHỀ CHO NGƯỜI TRỒNG THUỐC LÁ HAY CHƯA?

KHOẢN 5, ĐIỀU 4 - CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ "KHUYẾN KHÍCH TẠO ĐIỀU KIỆN CHO CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRỒNG CÂY THUỐC LÁ, SẢN XUẤT THUỐC LÁ, CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ CHUYỂN ĐỔI NGÀNH, NGHỀ. TUY NHIÊN, TRÊN THỰC TẾ, CÂY THUỐC LÁ ĐÃ VÀ ĐANG PHÁT HUY ĐƯỢC THỂ MẠNH SO VỚI CÁC CÂY TRỒNG NÔNG NGHIỆP KHÁC TẠI CÁC VÙNG CÓ TIỀM NĂNG TRỒNG THUỐC LÁ TRUYỀN THỐNG; ĐÓNG GÓP VAI TRÒ KHÔNG NHỎ TRONG ĐỜI SỐNG KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA NHỮNG HUYỆN NGHÈO VÙNG SÂU, VÙNG XA.

Sản xuất nguyên liệu thuốc lá hiện đang là ngành nghề tạo công ăn việc làm cho khoảng 200.000 nông dân tại các vùng trồng và hơn 2.000 nhân công lao

động trong lĩnh vực sản xuất và chế biến.

Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam có 5 đơn vị tham gia vào công tác đầu tư trồng cây thuốc lá. Trong đó, tại khu vực phía Bắc có 2 đơn vị trực tiếp đầu tư tại các vùng: Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Kạn, Bắc Giang, Thái Nguyên; tại khu vực phía Nam có 3 đơn vị trực tiếp đầu tư tại các vùng: Tây Ninh, Long An, An Giang, Gia Lai, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu. Hàng năm, diện tích đầu tư trồng thuốc lá của Tổng công ty hơn 15.000 ha với sản lượng thu hoạch hơn 30.000 tấn, chiếm trên 70% diện tích sản lượng nguyên liệu thuốc lá hàng năm của cả nước.

Với 03 nhà máy chế biến nguyên liệu thuốc lá với công suất chế biến hơn 42.000 tấn/năm được bố trí hợp lý tại các vùng trồng

nguyên liệu Bắc, Trung, Nam, nhằm thuận tiện cho công tác thu mua, vận chuyển, cung cấp cho các nhà máy sản xuất thuốc lá điếu, hàng năm, các nhà máy này thực hiện chế biến nguyên liệu thuốc lá cho toàn Ngành từ 35.000 - 45.000 tấn nguyên liệu các loại.

Việc phát triển vùng trồng nguyên liệu thuốc lá trong nước ổn định, có năng suất cao, chất lượng tốt, dần thay thế được nguyên liệu nhập khẩu. Từ chỗ nguyên liệu trong nước chỉ đáp ứng được cho sản xuất sản phẩm thuốc lá cấp thấp, nay đã đáp ứng được một phần cho sản xuất các mức thuốc lá tầm trung, cao cấp. Nguyên liệu thuốc lá trồng trong nước đã được các nhà máy sản xuất thuốc lá điếu đưa vào sử dụng với tỷ lệ sử dụng lên đến 70%.

Nguyên liệu thuốc lá trồng trong nước cũng đã được các nước có nền sản xuất thuốc lá phát triển

biết đến, tạo được thị trường xuất khẩu ổn định, được khách hàng tín nhiệm và ưa chuộng. Những năm đầu 90, toàn Tổng công ty chỉ lựa chọn và xuất khẩu cho nước ngoài được 80 - 100 tấn nguyên liệu và tới nay, đã xuất khẩu được hơn 10.000 tấn nguyên liệu các loại và trên 1 tỷ bao thuốc lá.

Vùng nguyên liệu của Tổng công ty hầu hết là các tỉnh miền núi, địa hình hiểm trở, giao thông đi lại rất khó khăn, trình độ dân trí thấp, còn nhiều phong tục tập quán lạc hậu và nằm trong số các tỉnh khó khăn nhất của cả nước như: Cao Bằng, Lạng Sơn, Gia Lai, Ninh Thuận.

Với đặc điểm của cây thuốc lá là cây trồng ngắn ngày, từ khi trồng đến khi cho thu hoạch khoảng 3 đến 4 tháng, được trồng luân canh nên không ảnh hưởng đến cây trồng khác và mang lại hiệu quả rõ rệt trong việc nâng cao đời sống cho người lao động. Một ha thuốc lá có thể giải quyết việc làm cho 500 công lao động trong một vụ với thu nhập bình quân 80 - 100 triệu/ha, trong đó, lợi nhuận bình quân là khoảng 30 triệu đồng/ha. Sản phẩm được Tổng công ty bao tiêu, thu mua tại chỗ. Chính vì vậy, đối với những vùng sâu, vùng xa, cây thuốc lá được đánh giá là cây xóa đói, giảm nghèo đối với những hộ nghèo và là cây để làm giàu đối với những hộ nông dân tại các vùng chuyên canh thuốc lá, góp phần cải thiện kinh tế - xã hội tại địa phương và tham gia thực hiện chủ trương phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa của Đảng và Nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng tại các tỉnh biên giới.



KỸ SƯ NÔNG NGỌC TĂNG - PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN LẠNG SƠN: RẤT NHIỀU HỘ GIA ĐÌNH TRỒNG THUỐC LÁ ĐÃ THOÁT NGHÈO VƯƠN LÊN LÀM GIÀU TRÊN CÁNH ĐỒNG THUỐC LÁ CỦA MÌNH.

Lạng Sơn có địa hình đồi núi chiếm hơn 80% diện tích cả Tỉnh, dạng địa hình phổ biến ở Lạng Sơn là núi thấp và đồi, độ cao trung bình 252 m so với mặt nước biển, nơi thấp nhất là 20 m ở phía Nam, huyện Hữu Lũng. Đất đai trên địa bàn Tỉnh chủ yếu là đất Pherarit nâu đỏ, hoặc màu vàng phát triển trên đá vôi và đất bồi địa phù sa; với đặc điểm của các vùng địa lý thổ nhưỡng đa dạng, nên đất đai Lạng Sơn rất phù hợp với các cây trồng như: lúa, chè, ngô, thuốc lá, đậu đỗ các loại, gừng, các cây công nghiệp dài ngày và cây ăn quả...

Với điều kiện đất đai, khí hậu, thời tiết phù hợp cho việc trồng cây thuốc lá vàng sẫm. Cây thuốc lá được gieo trồng ở Lạng Sơn từ

lâu, trong những năm gần đây, diện tích trồng thuốc lá phát triển mạnh, tập trung ở một số huyện như: Bắc Sơn, Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình... Thuốc lá vàng sẫm của Lạng Sơn có chất lượng cao; sản lượng thuốc lá Lạng Sơn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng thuốc lá ở các tỉnh phía Bắc. Việc phát triển các vùng trồng nguyên liệu trồng thuốc lá thực hiện mục tiêu đảm bảo nguồn nguyên liệu cho sản xuất thuốc lá điều trong nước và xuất khẩu, góp phần khai thác tiềm năng về điều kiện tự nhiên: Đất đai, khí hậu của tỉnh Lạng Sơn đối với cây thuốc lá, đúng với chủ trương trồng các loại cây phù hợp cơ cấu cây trồng, mang lại hiệu quả kinh tế, thu nhập cao cho người trồng thuốc lá. Thực tế cho thấy, cây thuốc lá đã phát huy được thế mạnh so với các cây trồng nông nghiệp khác tại các vùng có tiềm năng trồng thuốc lá truyền thống.

Cùng với tiềm năng về điều kiện tự nhiên, kinh nghiệm về sản xuất thuốc lá của người trồng

thuốc lá ở các vùng sản xuất tập trung cũng rất phong phú, do đó việc áp dụng những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất khá thuận lợi. Từ những tiền đề trên, với sự tham mưu của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ban, ngành liên quan, Ủy ban Nhân dân tỉnh có chủ trương giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm cho các vùng sản xuất nguyên liệu thuốc lá toàn tỉnh là 5.000 ha, tập trung ở các huyện: Bắc Sơn, Hữu Lũng, Chi Lăng, Lộc Bình, tiến tới mở rộng ra các vùng thuộc huyện Văn Quan, Văn Lãng, Tràng Định,... Nhằm hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Ủy ban nhân dân Tỉnh đã tổ chức thực hiện bằng nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát thông qua các văn bản hướng dẫn, quy hoạch, kế hoạch, định hướng sản xuất đối với cây thuốc lá; tạo điều kiện cho các cấp chính quyền cơ sở phát huy thế mạnh sẵn có của địa phương và giúp các doanh nghiệp kinh doanh về lĩnh vực thuốc lá chủ động trong kế hoạch sản xuất - kinh doanh của mình. Giao các ngành liên quan bằng nhiều biện pháp tuyên truyền, phổ biến thông qua các Hội nghị chuyên đề, các phương tiện thông tin đại chúng để người trồng thuốc lá thấy rõ

hơn những ưu điểm, lợi ích của việc trồng thuốc lá, đồng thời cũng khuyến cáo người trồng thuốc lá sản xuất có kế hoạch, ổn định để đảm bảo lợi ích lâu dài và bền vững của người sản xuất thuốc lá.

Để phát triển vững chắc, hiệu quả và có kế hoạch các vùng trồng nguyên liệu thuốc lá, từ nhiều năm qua, tỉnh Lạng Sơn đã có chủ trương phối hợp với Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam chỉ đạo Công ty Cổ phần Ngân Sơn đầu tư phát triển vùng trồng nguyên liệu thuốc lá trên địa bàn Tỉnh. Hiện nay, Công ty Cổ phần Ngân Sơn đã triển khai sản xuất tại 40 xã của 9 huyện trồng thuốc lá tại tỉnh Lạng Sơn. Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh; các ngành chuyên môn đã chủ động phối hợp với Công ty tổ chức chỉ đạo sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nguyên liệu cho người trồng thuốc lá.

Để duy trì, phát triển và khai thác tối đa tiềm năng sản xuất tại các vùng nguyên liệu sản xuất mang tính hàng hoá tập trung, Công ty Cổ phần Ngân Sơn đã thực hiện ký kết với Chính quyền các địa phương kế hoạch đầu tư sản xuất theo kế hoạch 5 năm (từ 2006 - 2010) và 5 năm tiếp theo (2011 - 2015); có các biện pháp cụ thể để phát triển sản xuất nguyên liệu gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm của người trồng thuốc lá.

Các chương trình chuyển giao khoa học - kỹ thuật ngày càng được nâng cao cả về số lượng và chất lượng; nhiều lớp tập huấn được tổ chức nhằm chuyển giao kỹ thuật, hướng dẫn người trồng thuốc lá áp dụng và thực hiện tốt quy trình kỹ thuật; các đơn vị

liên quan của Tỉnh phối hợp cùng Công ty cử đội ngũ chuyên gia kỹ thuật, cán bộ có trình độ chuyên môn và có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất cây thuốc lá xuống địa bàn các xã chỉ đạo người trồng thuốc lá thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật canh tác, sửa chữa lò sấy, sơ chế, bảo quản nguyên liệu sau thu hoạch, tạo niềm tin cho người trồng thuốc lá yên tâm sản xuất.

Thời gian qua, đã có nhiều chương trình hợp tác hỗ trợ người trồng thuốc lá như: Mở các lớp dạy nghề trồng thuốc lá ở các vùng chuyên canh cho người trồng thuốc lá; tiến hành nhiều nghiên cứu khảo nghiệm, thí nghiệm khoa học - kỹ thuật về giống, biện pháp bón phân, biện pháp canh tác, tổ chức nhiều Hội nghị đầu bờ đánh giá kết quả,... từ đó đã thúc đẩy trình độ thâm canh cây thuốc lá ngày càng cao, làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Hàng năm, khi kết thúc vụ thu hoạch thuốc lá, Công ty Cổ phần Ngân Sơn kết hợp với các địa phương tổ chức các Hội nghị có sự tham dự của lãnh đạo Tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ban, ngành liên quan, tổng kết, đánh giá kết quả đạt được; kịp thời rút kinh nghiệm những việc chưa làm được, phát huy những mặt làm tốt, đồng thời chuẩn bị cho kế hoạch sản xuất năm tiếp theo.

Từ những hoạt động nêu trên, trong 5 năm vừa qua, lĩnh vực sản xuất nguyên liệu thuốc lá trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã thu được những kết quả đáng kể.

Diện tích trồng ổn định: 5.188 ha (năm 2006), 3.879 ha (năm 2007), 3.745 ha (năm 2008),



Sản xuất thuốc lá nguyên liệu giải quyết được nhiều việc làm cho người lao động nông thôn, góp phần XDGN cho người dân vùng sâu, vùng xa



Đoàn cán bộ Ban Chỉ đạo TW thực hiện QĐ1956 thăm Lớp học dạy nghề trồng thuốc lá tại Cao Bằng

5.106 ha (năm 2009), 7850 ha (năm 2010), 5.279 ha (năm 2011).

Năng suất và sản lượng tăng dần: Do việc áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất thuốc lá được chú trọng, nên năng suất và sản lượng thuốc lá nguyên liệu tăng theo từng năm, năm 2006 năng suất đạt 14,09 tạ/ha, sản lượng 7.300 tấn; năm 2009 năng suất đạt 20,2 tạ/ha, sản lượng 10.235 tấn, đến năm 2011 năng suất đạt 20,59 tạ/ha, sản lượng 10,869 tấn. Sản lượng thuốc lá nguyên liệu đạt được hàng năm đã mang lại lợi ích về nhiều mặt cho người trồng thuốc lá.

Hiệu quả về kinh tế, nhận thấy sự thay đổi về kinh tế của người trồng thuốc lá tại các vùng trồng thuốc lá; điển hình như các huyện Bắc Sơn, Hữu Lũng, Chi Lăng,... với sản lượng và giá bán thuốc lá nguyên liệu như hiện nay hàng năm, nguồn thu từ cây thuốc lá toàn Tỉnh đạt khoảng 200 - 250 tỷ đồng. Rất nhiều hộ gia đình trồng thuốc lá

đã thoát nghèo vươn lên làm giàu trên cánh đồng thuốc lá của mình (một số hộ thu trên 100 triệu đồng/vụ, rất nhiều hộ thu 30 - 40 triệu đồng/vụ). Ngoài ra, cây thuốc lá là cây đóng góp vào ngân sách Nhà nước đáng kể (riêng huyện Bắc Sơn, số tiền thu nộp ngân sách Nhà nước năm 2009 là 19 tỷ đồng; năm 2010 là 19 tỷ đồng; năm 2011 là 17 tỷ đồng). Có thu nhập ổn định đồng nghĩa với việc góp phần nâng cao dân trí, an sinh xã hội, an ninh trật tự được cải thiện.

Sản xuất thuốc lá nguyên liệu cũng giải quyết được nhiều việc làm cho người lao động nông thôn; hàng năm, Lạng Sơn có trên 11 ngàn hộ trồng thuốc lá và ước khoảng 20 ngàn lao động tham gia sản xuất, ngoài ra còn giải quyết khoảng 2 ngàn lao động phân loại, đóng kiện và vận chuyển thuốc lá. Với hiệu quả kinh tế cao, sản phẩm đầu ra được bao tiêu toàn bộ, người trồng thuốc lá được đầu tư vật tư nông nghiệp, nhiên

liệu sấy và chuyển giao khoa học - kỹ thuật, đã đưa cây thuốc lá trở thành cây trồng hàng hoá phù hợp với chủ trương chung của Đảng và Nhà nước.

Những năm qua, đặc biệt là 5 năm gần đây, ngoài việc đáp ứng nhu cầu trong nước, nguyên liệu thuốc lá còn xuất khẩu, góp phần ổn định cán cân thương mại, tăng nguồn thu ngoại tệ.

Trong 5 năm qua, việc nghiên cứu chọn tạo các giống thuốc lá cho năng suất cao, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện canh tác của người trồng thuốc lá, tỉnh Lạng Sơn đã làm tăng tổng sản lượng thuốc lá đáng kể, đồng thời chất lượng sản phẩm được cải thiện rõ rệt, từ đó, giá bán tăng, làm tăng thu nhập trên một đơn vị trồng thuốc lá.

Do có thể luân canh với cây lúa nước và các cây trồng khác, nên cây thuốc lá góp phần hạn chế các loại sâu, bệnh hại cây trồng và nhờ các biện pháp canh tác hợp lý, giúp cây tận dụng tối đa các chất dinh dưỡng; cây thuốc lá không kén đất, nhu cầu sử dụng nước vừa phải, do đó phù hợp tận dụng hiệu quả đất đai tại các địa bàn miền núi của Lạng Sơn.

Với kết quả trên, Lạng Sơn mong muốn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tiếp tục chỉ đạo Công ty Cổ phần Ngân Sơn tiếp tục đầu tư cho các vùng trồng thuốc lá nguyên liệu trên địa bàn Tỉnh; tập trung đầu tư theo chiều sâu, tăng cường mạnh mẽ việc thực hiện các giải pháp đã đề ra, hoàn thành các chỉ tiêu đề ra, đảm bảo diện tích trồng nguyên liệu thuốc lá ổn định một cách bền vững.

Xem tiếp trang 29



QUY ĐỊNH SỐ LƯỢNG ĐIỀU THUỐC LÁ TRONG BAO GÓI - BIỆN PHÁP GIẢM NGUỒN CUNG CHƯA THUYẾT PHỤC

QUY ĐỊNH SỐ LƯỢNG ĐIỀU THUỐC LÁ TRONG BAO GÓI - BIỆN PHÁP GIẢM NGUỒN CUNG CHƯA THUYẾT PHỤC. MỘT TRONG CÁC BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT NGUỒN CUNG CẤP THUỐC LÁ MÀ DỰ THẢO ĐƯA RA LÀ SAU 05 NĂM, KỂ TỪ NGÀY LUẬT NÀY CÓ HIỆU LỰC, SỐ LƯỢNG ĐIỀU THUỐC LÁ ĐÓNG GÓI TRONG 1 BAO THUỐC LÁ KHÔNG ĐƯỢC ÍT HƠN 20 ĐIỀU, TRỪ THUỐC LÁ XÌ GÀ VÀ THUỐC LÁ ĐƯỢC SẢN XUẤT ĐỂ XUẤT KHẨU (**ĐIỀU 25**). TUY NHIÊN, DƯỚI GÓC ĐỘ CỦA NHÀ SẢN XUẤT, BIỆN PHÁP GIẢM NGUỒN CUNG NÀY CHƯA THUYẾT PHỤC. DƯỚI ĐÂY LÀ Ý KIẾN CỦA TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN TNHH MTV VỀ VẤN ĐỀ NÀY

1. Thực trạng cung cầu thuốc lá tại Việt Nam và các vấn đề liên quan đến hoạt động buôn bán thuốc lá bất hợp pháp

Thuốc lá hiện vẫn là sản phẩm

tiêu dùng phổ biến ở nước ta cũng như trên toàn thế giới, nhu cầu sử dụng thuốc lá là một thực tế tồn tại lâu đời và thói quen hút thuốc không dễ thay đổi. Để giảm nhu cầu sử dụng, đi đến cai nghiện thuốc lá là cả một quá trình và phải được điều chỉnh, tác động từ nhiều mặt. Trong đó, công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng là quan trọng hàng đầu, mang tính bền vững.

Theo ước tính, trên thế giới có khoảng 330 - 360 tỷ điều thuốc lá hút mỗi năm là thuốc lá bất hợp pháp, bao gồm thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả hoặc trốn thuế. Số lượng này chiếm từ 6 đến 12% lượng thuốc lá điều thụ trên toàn cầu, khiến cho Chính phủ các nước bị thiệt hại khoảng 20 - 40 tỷ USD tiền thuế.

Tại Việt Nam, tình trạng buôn bán thuốc lá bất hợp pháp có

phần nghiêm trọng hơn rất nhiều. Theo ước tính của ngành Thuốc lá Việt Nam năm 2011, thuốc lá điều bất hợp pháp chiếm 20 - 22% thị phần (tương đương 16 tỷ điều). Ở một số địa phương, thuốc lá nhập



Cam kết cấm buôn bán thuốc lá điều giả, nhập lậu

Bộ Công Thương cũng đề nghị: Không nên quy định cấm đóng gói 10 điếu/bao.

Việc đóng gói bao 10 điếu tiêu thụ ở Việt Nam không đáng kể, trong khi thuốc lá sản xuất để xuất khẩu loại 10 điếu/bao là rất phổ biến, chiếm khoảng 60% sản lượng xuất khẩu (khoảng 600 triệu bao/năm). Việc quy định số lượng điếu thuốc lá đóng gói trong 01 bao sẽ làm mất thị trường xuất khẩu của Việt Nam, dẫn đến người lao động mất công ăn việc làm, giảm nguồn thu ngoại tệ cho đất nước trên 100 triệu USD mỗi năm.

lậu chiếm thị phần rất lớn như: thành phố Hồ Chí Minh 53%, các tỉnh Nam bộ 37%. Trong đó, thuốc lá Jet và Hero là hai nhãn hiệu thuốc lá bất hợp pháp chính yếu (chiếm hơn 90% tổng thị phần). Hai nhãn hiệu này được sản xuất tại Ấn Độ và nhập khẩu hợp pháp tại Campuchia và Lào, do cơ chế thuế và thuế quan ưu đãi (tại Campuchia là chủ yếu). Và sau đó được nhập lậu vào Việt Nam.

Thuốc lá nhập lậu không những gây ra những tác hại nặng nề mà còn làm suy yếu các chính sách y tế và cơ chế điều tiết áp dụng trong hoạt động quản lý các sản phẩm thuốc lá của Chính phủ Việt Nam (bao gồm trốn thuế, tem thuế, tiêu chuẩn chất lượng Quốc gia và cảnh báo zức khoẻ của Việt Nam, v.v...) và đẩy ngành Công nghiệp thuốc lá hợp pháp trong nước rơi vào một vị thế bất lợi. Theo thống kê của ngành, hàng năm, ngân sách nhà nước bị thiệt hại khoảng 4.000 tỷ đồng,

tương đương 200 triệu USD. Mất việc làm cho nhiều ngàn người lao động. Đặc biệt, thuốc lá lậu không được kiểm soát chất lượng và không thể đảm bảo chất lượng trong quá trình vận chuyển, lưu trữ, tiêu thụ trái phép, gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe của người tiêu dùng.

Trong nhiều năm qua, Chính phủ đã đưa ra nhiều quy định, áp dụng nhiều biện pháp để ngăn chặn, phòng chống thuốc lá nhập lậu. Tuy vậy trên thực tế, tình hình thuốc lá nhập lậu vẫn ngày càng diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, trong khi những kết quả đạt được trong công tác chống buôn lậu thuốc lá còn rất hạn chế.

Thông qua bản Dự thảo Luật PCTHTL, Ban soạn thảo đã xây dựng nhiều nội dung nhằm kiểm soát, thắt chặt hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với ngành Sản xuất thuốc lá trong nước. Tuy nhiên, với thực trạng tình hình thuốc lá nhập lậu vẫn tràn lan như hiện nay, liệu mục tiêu giảm cung - cầu thuốc lá, phòng chống tác hại, bảo vệ sức khỏe cộng đồng có đạt được?

Thực tiễn cho thấy điều kiện tiên quyết để đạt được mục tiêu giảm cung - cầu, phòng chống tác hại thuốc lá và bảo vệ sức khỏe cộng đồng là công tác chống buôn lậu thuốc lá phải được thực hiện đồng bộ, quyết liệt và có hiệu quả với các chính sách quốc gia về kiểm soát sản xuất - kinh doanh thuốc lá trong nước, song song với các biện pháp nâng cao ý thức cộng đồng. Nếu không sẽ không đạt được kết quả, gây thiệt hại nặng nề cho

ngành Công nghiệp thuốc lá Việt Nam, cho nền kinh tế, xã hội và sức khỏe người tiêu dùng.

Ngành Sản xuất - kinh doanh thuốc lá Việt Nam hiện nay vốn dĩ đã chịu sự cạnh tranh gay gắt, bất bình đẳng với thuốc lá nhập lậu, đang đứng trước nguy cơ, thách thức to lớn. Nếu chính sách trong nước càng thắt chặt, điều kiện cạnh tranh càng thấp, trong khi chưa có giải pháp hữu hiệu ngăn chặn thuốc lá nhập lậu thì sự thôn tín, chiếm lĩnh thị trường của thuốc lá bất hợp pháp là điều không thể tránh khỏi như thực tế đã từng diễn ra trong nhiều giai đoạn trước đây. Hệ quả là Nhà nước thất thu ngân sách, chảy máu ngoại tệ, ngành Công nghiệp thuốc lá suy yếu, hiệu quả doanh nghiệp giảm sút, người lao động mất việc làm, trong khi mục tiêu giảm cung - cầu thuốc lá, phòng chống tác hại, và bảo vệ sức khỏe cộng đồng cũng không đạt được.

2. Hoạt động thực tiễn từ doanh nghiệp

Các công ty sản xuất thuốc lá trong nước cùng với các tập đoàn thuốc lá nước ngoài được phép hợp tác sản xuất thuốc lá tại Việt Nam đã nỗ lực rất lớn trong cuộc chiến chống lại các sản phẩm thuốc lá bất hợp pháp. Ví dụ, nguồn kinh phí chống thuốc lá lậu, thuốc lá giả của Hiệp hội được thành lập vào năm 2007 dưới sự giám sát của Bộ Tài chính và các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh thuốc lá điều đều tự nguyện đóng góp. Mục đích của quỹ này là hỗ trợ cho các hoạt động phòng chống buôn bán thuốc lá bất hợp

pháp và thưởng cho các cơ quan chức năng tham gia trực tiếp vào hoạt động điều tra, kiểm soát, bắt giữ, xử lý, tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả. Với sự trợ giúp của nguồn kinh phí này, các cơ quan chức năng đã tịch thu, tiêu hủy hàng trăm triệu điếu thuốc lá bất hợp pháp mỗi năm. Tuy nhiên, số lượng này chỉ chiếm khoảng 1-1,2% tổng số lượng thuốc lá nhập lậu và bày bán bất hợp pháp tại Việt Nam¹.

Bên cạnh đó, tự bản thân các doanh nghiệp cũng đưa ra nhiều giải pháp để cạnh tranh, hạn chế sự phát triển của thuốc lá nhập lậu. Ví dụ: Việc sản xuất thuốc lá bao nhỏ nhãn hiệu Craven “A” 5 điếu, 6 điếu và 12 điếu của Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn (sản phẩm hợp tác với Tập đoàn BAT - Singapore). Trên thực tế, việc sản xuất và lưu thông các bao thuốc lá nhỏ nói trên đã đem lại nhiều kết quả tích cực trong việc phòng chống thuốc lá ngoại



Thuốc lá được bán trước cổng Trường PTTH Hoàng Diệu

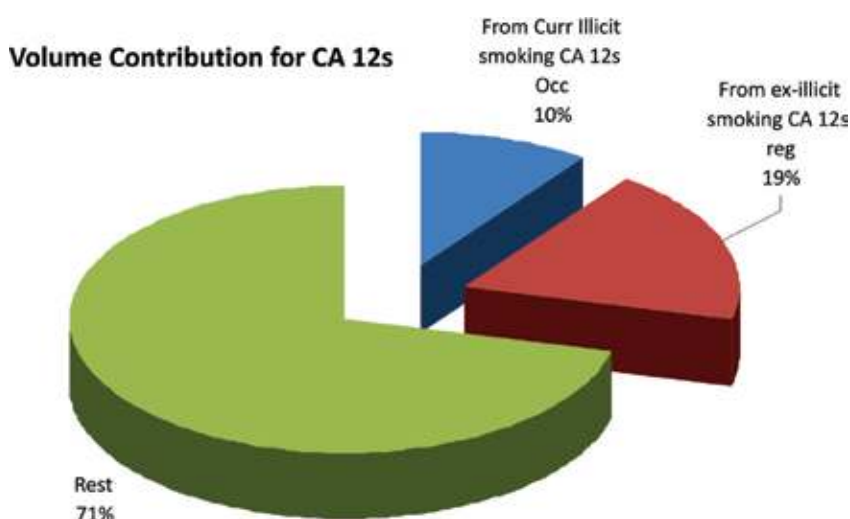
nhập lậu trong những năm qua.

Thống kê cho thấy, từ thời điểm ra mắt vào năm 2008, sản phẩm thuốc lá bao Craven “A” 12 điếu đã thành công trong việc thay đổi thói quen sử dụng thuốc lá ngoại nhập lậu của rất nhiều người hút thuốc lá lậu. 19% trong số những người thường xuyên hút thuốc lá bao 12 điếu là những người trước đây đã sử dụng thuốc lá ngoại nhập lậu và 10% những người

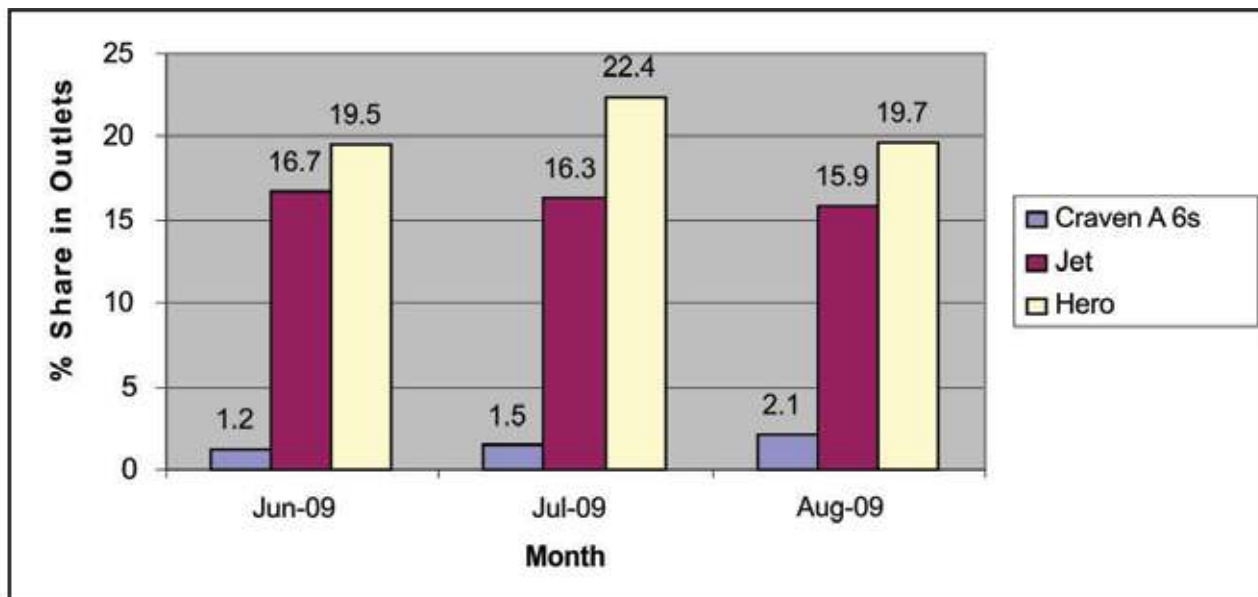
thỉnh thoảng hút thuốc lá bao 12 điếu là những người đang sử dụng thuốc lá ngoại nhập lậu (xem Biểu đồ 1 dưới đây). Thay đổi này có nghĩa là chỉ trong vòng một năm (2009), thuốc lá bao Craven “A” 12 điếu đã giúp loại bỏ khoảng 106 triệu điếu thuốc lá ngoại nhập lậu và điều này đã đưa lại kết quả là Chính phủ thu hồi được xấp xỉ 23,8 tỷ đồng tiền thuế.

Tác dụng của các bao thuốc lá nhỏ cũng được thể hiện thông qua việc đưa ra sản phẩm thuốc lá bao Craven “A” 6 điếu vào đầu năm 2009. Phần đông những người hút thuốc thử đều là người đang sử dụng Jet và Hero (hai nhãn hiệu thuốc ngoại nhập lậu chiếm hơn 90% tổng thị phần thuốc lậu trên thị trường Việt Nam): 48% người dùng thử bao 6 điếu là đang sử dụng thuốc lậu Jet và 37% là người đang sử dụng thuốc lậu Hero². Cũng trong nghiên cứu này, 19% người sử dụng thuốc lậu Jet và 17% người sử dụng thuốc lậu Hero sẽ xem xét thường xuyên mua Craven “A” 6 điếu.

Biểu đồ 1: Đối tượng hút Craven “A” 12 điếu từ Quý 2/2008 đến Quý 1/2009⁴



Biểu đồ 2: So sánh % thị phần của Craven “A” 6 điếu và các nhãn hiệu Jet và Hero tại các cửa hàng bán cả Craven “A” 6 điếu và các nhãn hiệu thuốc lá lậu⁵



32% những người sử dụng Jet và 46% người sử dụng Hero sẽ thỉnh thoảng mua Craven “A” 6 điếu. Do đó, nếu thuốc lá ngoại nhập lậu được kiểm soát chặt chẽ và người hút thuốc lá ngoại nhập lậu không thể dễ dàng tiếp cận thuốc lá lậu, có khả năng lớn là những người hút thuốc lá ngoại nhập lậu sẽ chuyển sang dùng Craven “A” 6 điếu - một sản phẩm hợp pháp đóng thuế đầy đủ cho Chính phủ và tuân thủ các quy định về cảnh báo tác hại đối với sức khỏe và dán nhãn của Chính phủ.

Nghiên cứu tương tự của Nielsen cũng cho thấy một phát hiện đáng khích lệ là 03 tháng sau khi ra mắt, tại các cửa hàng có bán sản phẩm Craven “A” 6 điếu thì số lượng bán ra của thuốc lá Jet và Hero liên tục giảm (Xem Biểu đồ 2 dưới đây)³.

Các ví dụ này cho thấy, bao thuốc lá nhỏ là một giải pháp thiết

thực để chuyển đổi những người đang sử dụng các nhãn hiệu thuốc lá ngoại nhập lậu thành những người sử dụng các nhãn hiệu thuốc lá hợp pháp trong nước. Do vậy, việc quy định cấm không được sản xuất các bao thuốc lá nhỏ sẽ khiến cho ngành Công nghiệp bị mất đi một giải pháp thị trường tiềm năng trong cuộc chiến chống lại thuốc lá ngoại nhập lậu.

Chúng tôi cho rằng, bất kỳ giải pháp tiềm năng nào có thể phòng chống thuốc lá ngoại nhập lậu đều có giá trị và nên tiếp tục duy trì. Nếu không thì ngành Công nghiệp sẽ khó đạt được mục tiêu "duy trì sản xuất trong nước để đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời để hạn chế nhập lậu sản phẩm thuốc lá" của Chính phủ đặt ra trong Quyết định số 88/2007/QĐ-TTg của Thủ Tướng.⁶

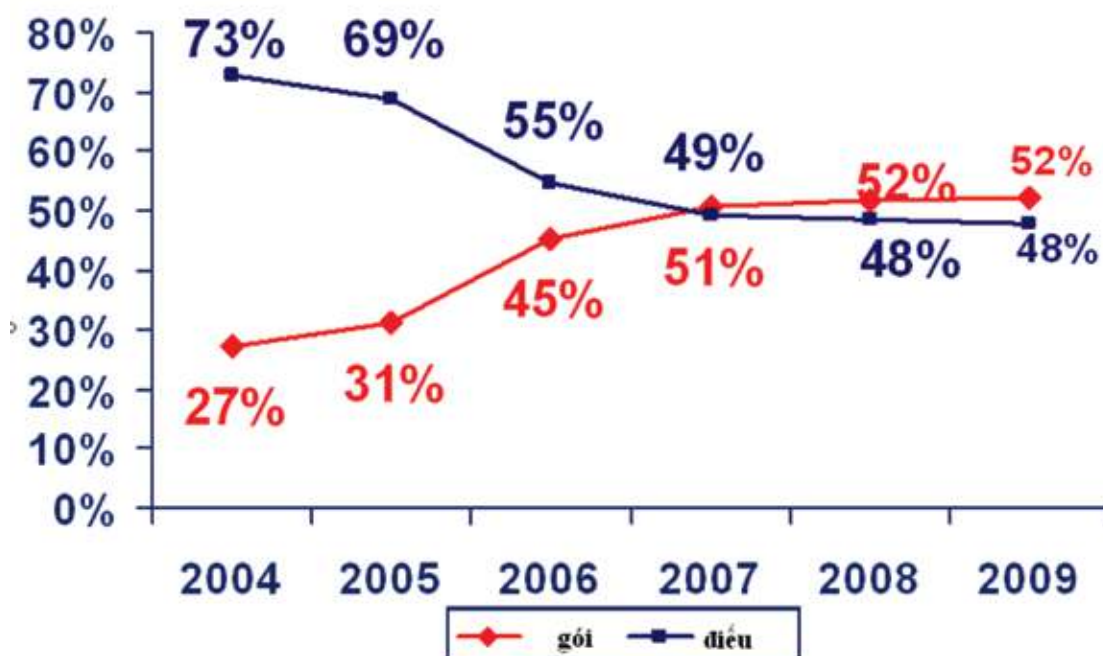
Kinh nghiệm của nhiều nước khác trên thế giới cho thấy, sáng

kiến sử dụng các bao thuốc lá nhỏ đã thành công trong việc chuyển những người mua thuốc lá lẻ theo điếu sang mua bao gói thuốc lá và giảm tình trạng buôn bán thuốc lá bất hợp pháp. Chẳng hạn, sáng kiến sử dụng bao thuốc lá 5 điếu được khởi xướng vào năm 2004 tại Lima (thủ đô của Peru) đã mang lại kết quả nổi bật cho Lima và toàn bộ thị trường của Peru. Sau 5 năm ra mắt, bao thuốc lá 5 điếu đã góp phần làm giảm mạnh tỷ lệ bán thuốc lá lẻ theo điếu tại Lima từ 57% xuống còn 8% và trên toàn quốc từ 73% xuống còn 48% (Xem Biểu đồ 3 dưới đây).

3. Tóm tắt quan điểm

Việc chưa áp dụng quy định cấm các bao thuốc lá nhỏ không dẫn đến việc Việt Nam vi phạm các quy định của FCTC. Theo **Điều 16.3** của FCTC về bán thuốc lá cho và bồi trẻ vị thành viên, quy

Biểu đồ 3: So sánh tỷ lệ giữa việc bán thuốc lá lẻ theo điều và bán thuốc lá theo bao 5 điều từ năm 2004 đến năm 2009⁷



định "Mỗi Bên sẽ nỗ lực ngăn cấm việc bán thuốc lá lẻ hoặc những bao thuốc lá nhỏ." "Nỗ lực" nghĩa là gắng sức hoặc cố gắng. Do đó, **Điều 16.3** của FCTC không quy định bất kỳ nghĩa vụ bắt buộc nào đối với bất kỳ các Bên tham gia Công ước phải nghiêm cấm việc bán thuốc lá lẻ hoặc các bao thuốc lá nhỏ. FCTC cũng không đưa ra định lượng cụ thể đối với bao nhỏ là bao dưới 20 điều.

Việc cấm các bao thuốc lá nhỏ sẽ không làm giảm số lượng trẻ vị thành niên tiếp cận thuốc lá trong bối cảnh thị trường hiện nay. Việt Nam vẫn tồn tại thị trường truyền thống bán lẻ thuốc lá đã ăn sâu vào thói quen người tiêu dùng nhiều thế hệ. Trên thực tế, người bán lẻ và người mua lẻ thuốc lá vẫn chiếm đa số ở khắp các vùng

miền cả nước và khắp các độ tuổi. Do vậy, nếu cho rằng, việc đóng gói thuốc dưới 20 điều sẽ tạo cơ hội và khuyến khích tiêu dùng là không đúng với thực tiễn của nước ta. Theo báo cáo, hoạt động kinh doanh bán lẻ thuốc lá theo điều tại Việt Nam chiếm tỷ lệ lớn trong tổng giao dịch bán thuốc lá (chiếm 29,3% tổng doanh thu)⁸.

Việc cấm sản xuất - kinh doanh các bao thuốc lá nhỏ trong nước sẽ khiến cho thuốc lá ngoại nhập lậu được hưởng lợi thế cạnh tranh bất bình đẳng vì thuốc lá ngoại nhập lậu sẽ lợi dụng quy định cấm này mang đến cho người tiêu dùng nhiều sự lựa chọn hơn. Bên cạnh đó, thuốc lá ngoại nhập lậu trốn thuế còn chứa đựng nhiều bất cập khác như không mang lời cảnh báo sức khỏe dưới bất kỳ

hình thức nào, không tuân thủ quy định dán nhãn...

Quan trọng hơn, các bao thuốc lá nhỏ là một trong những giải pháp thiết thực và hiệu quả để từng bước chuyển đổi những người mua thuốc lá lẻ theo điều dần dần chuyển sang mua bao thuốc lá như kinh nghiệm tại Peru.

Mặt khác, thuốc lá bao nhỏ vẫn đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về in cảnh báo sức khỏe và đảm bảo giá sản quy định cho 01 bao thuốc.

4. Kết luận

Tại **Điều 25** Dự thảo Luật quy định: "Sau năm (05) năm, kể từ ngày Luật này có hiệu lực, số lượng điều thuốc lá đóng gói trong 01 bao thuốc không được ít hơn 20 điều, trừ thuốc lá xì gà và thuốc lá được sản xuất để xuất khẩu."

Mặc dù mục đích của Dự thảo



Thuốc lá được bán gần Bệnh viện ĐK Hồ Nhai

luật quy định cấm các bao thuốc lá nhỏ là có thể hiểu được, nhưng quy định cấm bao thuốc lá nhỏ sẽ không thể giải quyết vấn nạn thanh thiếu niên hút và có đủ tiền mua thuốc lá trong điều kiện hiện nay của nền kinh tế và tập quán mua bán thuốc lá rất phổ biến ở nước ta. Do vậy, không nên quy định đóng bao dưới 20 điếu khi Luật có hiệu lực sau 05 năm, mà nên cân nhắc thận trọng và có lộ trình từng bước tùy thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội, cũng như sự chuyển biến của thị trường, thói quen tiêu dùng và hiệu quả của công tác phòng, chống thuốc lá lậu trong thời gian tới. Quan trọng hơn, các bao thuốc lá nhỏ là một trong những giải pháp thị trường thiết thực và hiệu quả để từng bước chuyển đổi những người mua thuốc lá lậu điếu lẻ chuyển sang mua bao thuốc lá sản xuất hợp pháp trong nước. Từ các lý lẽ trên, chúng tôi đề nghị sửa đổi **Điều 25** của Dự thảo Luật như sau:

“Sau năm (05) năm, kể từ ngày Luật này có hiệu lực, số lượng điếu thuốc lá đóng gói trong 01 bao

thuốc không được ít hơn 10 điếu, trừ thuốc lá xì gà và thuốc lá được sản xuất để xuất khẩu.”

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. GCS Q2, 2009 của IMRB International. IMRB International là cơ quan trực thuộc của Hindustan Thompson Associates Private Limited, một công ty được thành lập theo Đạo luật Công ty Ấn Độ năm 1913, có trụ sở tại Peninsula Chambers, Ganpat Rao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai 400013, Ấn Độ.
2. Nguồn: Nghiên cứu “Đánh giá hiệu quả đợt ra mắt thử nghiệm Craven “A””, Nielsen, Tháng 7/2009.
3. Nguồn: Báo cáo phân tích bán lẻ, Nielsen, Tháng 8/2009.
4. Báo cáo phân tích bán lẻ, Nielsen, Tháng 8/2009.
5. Quyết định 88/2007/QĐ-TTg ban hành ngày 13/6/2007 phê duyệt Chiến lược tổng thể ngành Công nghiệp thuốc lá Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn năm 2020 (“Quyết định 88”).

6. Khảo sát hành vi người tiêu dùng tại 36 tỉnh thành chính năm 2007.

7. GCS Lima năm 2009-W2.

8. Nguồn: số liệu thị trường + GCS

Chú thích:

1. Báo cáo tình hình phòng chống thuốc lá điếu bất hợp pháp và thuốc lá giả và tình hình thực hiện Nghị định 75/2007/TT-BTC và Nghị định 78/2009/TT-BTC của Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam ngày 05/04/2010.
2. Nguồn: Nghiên cứu “Đánh giá hiệu quả đợt ra mắt thử nghiệm Craven “A””, Nielsen, Tháng 7/2009.
3. Nguồn: Báo cáo phân tích bán lẻ, Nielsen, Tháng 8/2009.
4. Nguồn: GCS Q2, 2009 của IMRB International. IMRB International là cơ quan trực thuộc của Hindustan Thompson Associates Private Limited, một công ty được thành lập theo Đạo luật Công ty Ấn Độ năm 1913, có trụ sở tại Peninsula Chambers, Ganpat Rao Kadam Marg, Lower Parel, Mumbai 400013, Ấn Độ.
5. Báo cáo phân tích bán lẻ, Nielsen, Tháng 8/2009.
6. Quyết định 88/2007/QĐ-TTg ban hành ngày 13/6/2007 phê duyệt Chiến lược tổng thể ngành công nghiệp thuốc lá Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn năm 2020 (“Quyết định 88”).
7. GCS Lima năm 2009-W2.
8. Khảo sát hành vi người tiêu dùng tại 36 tỉnh thành chính năm 2007 ❖

CẢNH BÁO SỨC KHỎE TRÊN VỎ BAO THUỐC LÁ LÀ CẦN THIẾT NHƯNG CẦN CÓ LỘ TRÌNH THÍCH HỢP



TRONG DỰ THẢO LUẬT PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ, TẠI **ĐIỀU 15** VỚI NỘI DUNG "IN CẢNH BÁO SỨC KHỎE TRÊN VỎ BAO THUỐC LÁ ĐÃ ĐƯỢC QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỚI DIỆN TÍCH CHIẾM ÍT NHẤT 50% DIỆN TÍCH CỦA MỖI MẶT CHÍNH TRƯỚC VÀ MẶT CHÍNH SAU TRÊN VỎ BAO"... TUY NHIÊN, XÉT ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA NƯỚC TA CŨNG NHƯ THAM KHẢO CÁC QUY ĐỊNH IN CẢNH BÁO SỨC KHỎE TRÊN VỎ BAO THUỐC LÁ CỦA CÁC NƯỚC TRÊN THẾ GIỚI, ĐẶC BIỆT LÀ CÁC NƯỚC LÃNG GIÊNG, THÌ VIỆT NAM CẦN PHẢI XÂY DỰNG LỘ TRÌNH PHÙ HỢP CHO VIỆC LÀM NÀY.

Theo Công ước Khung Kiểm soát thuốc lá quốc tế (FCTC) quy định lộ trình thực hiện việc in cảnh báo sức khỏe bằng chữ hoặc bằng hình ảnh, diện tích trình bày không nhỏ hơn 30% diện tích trình bày mặt chính. Khuyến cáo này phù hợp với điều kiện nước ta hiện đang áp dụng (các nhãn thuốc đều in cảnh báo bằng chữ và diện tích cảnh báo chiếm 30% mặt trước và sau bao thuốc lá). Việt Nam là nước đang phát triển, việc nội luật hóa quy định của FCTC nên phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của nước ta.

Qua tham khảo tình hình áp dụng quy định cảnh báo sức khỏe của các nước trên thế giới, được biết trong tổng số 174 nước và khu vực trên thế giới tham gia và phê chuẩn FCTC, thì mới có 42 nước có các quy định pháp lý về việc in cảnh báo bằng hình ảnh. Trong số 10 nước ASEAN chỉ có 4 nước có in cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh, đó là: Thái Lan, Xingapo, Malaixia, Brunei. Sáu nước chưa quy định in cảnh cáo bằng hình ảnh là: Ấn độ, Lào, Campuchia, Myanmar, Philipin. Các nước trong khu vực và nơi có nguồn thuốc lá lậu nhiều vào Việt Nam



Các cơ quan chức năng tỉnh An Giang tiêu hủy thuốc lá nhập lậu

đều chưa quy định cảnh báo bằng hình ảnh, đặc biệt là Campuchia là nước láng giềng của Việt Nam, nơi xuất phát điểm của đa số thuốc lá lậu chỉ ghi cảnh báo sức khỏe bằng chữ và chiếm 30% diện tích. Luật Kiểm soát thuốc lá của Lào mới thông qua cũng chỉ quy định in cảnh báo tác hại thuốc lá bằng chữ và chiếm ít nhất 50% diện tích mặt bao thuốc lá, không quy định in cảnh báo bằng hình ảnh. 5 nước đứng đầu thế giới về sản lượng thuốc lá điếu đạt được là: Trung Quốc: 2.142 tỷ điếu (chiếm 30% tổng sản lượng sản xuất thuốc lá điếu toàn thế giới và 30% tổng sản lượng tiêu thụ), Mỹ: 450 tỷ điếu, Nga: 410 tỷ điếu, Ấn Độ: 239 tỷ điếu, CHLB Đức: 214 tỷ điếu, đều chỉ áp dụng ghi cảnh báo sức khỏe bằng chữ, chiếm 30% diện tích phần trình bày chính của sản phẩm thuốc lá, Mỹ, Nga, Đức đều là những quốc gia phát triển và có nền khoa học tiên tiến hàng đầu trên thế giới, riêng Mỹ cũng

chỉ mới áp dụng ghi cảnh báo bằng chữ 30% từ tháng 6/2011, nên Việt Nam cũng nên có lộ trình thích hợp, chưa nên in đến 50% diện tích vỏ bao ngay từ thời điểm ban hành Luật. Mặt khác, phải dựa trên những bằng chứng khoa học chứng minh việc quảng cáo bằng hình ảnh có tác động mạnh đến người hút thuốc. Hiện nay chúng ta chưa có bằng chứng cụ thể nào, mà chủ yếu viện dẫn lại những thông tin của một số nước trên thế giới như: Thái Lan, Philippine do Tổ chức Y tế thế giới cung cấp.

Việc quy định in cảnh báo sức khỏe trên vỏ bao thuốc lá ở mức cao (chiếm 50%) như Dự thảo Luật sẽ gây nhiều bất lợi cho thuốc lá sản xuất hợp pháp trong nước trước thuốc lá nhập lậu từ các nước trong khu vực, do những phản cảm gây ra bởi cảnh báo sức khỏe bằng hình ảnh lớn trên vỏ bao. Điều này sẽ tạo cơ hội cho thuốc lá nhập lậu tràn vào nước ta, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất - kinh

doanh thuốc lá nội địa, ảnh hưởng đến doanh thu và nộp ngân sách của ngành Thuốc lá. Nạn thuốc lá lậu đã làm giảm tất cả các nguồn cung cấp nguyên liệu cho sản xuất thuốc điếu, làm cho 2.200 lao động ngành Công nghiệp và 52 ngàn lao động nông nghiệp bị mất việc làm. Nếu Dự luật càng kiểm soát gắt gao với thuốc lá nội địa, thì thuốc lá lậu càng có điều kiện nhập vào, và sẽ vượt quá 21 - 22% thị phần nội địa. Với lượng thuốc lá nhập lậu trên, Nhà nước thất thu ngân sách khoảng 3.800 tỷ đồng/năm và 400 triệu USD do mua thuốc lá lậu qua biên giới. Thuốc lá lậu không hề có bất cứ thông tin cảnh báo sức khỏe, thông tin về thông số kỹ thuật, hàm lượng các chất trong điếu thuốc đảm bảo an toàn thực phẩm cho người sử dụng. Hơn nữa, các bao bì thuốc lá lậu được trình bày rất đẹp, bắt mắt, vì thế dễ khuyến khích người tiêu dùng chuyển từ sử dụng những bao thuốc lá trong nước sản xuất được kiểm soát về chất lượng sang sử dụng thuốc lá lậu.

Hiện thuốc lá lậu nhiều nhất tràn vào nước ta là Jet và Hero (chiếm 90%), và trong khoảng 20 năm qua, nhiều người sử dụng thuốc lá Jet và Hero đã hợp khẩu vị này, nên việc từ bỏ không dễ dàng, mà việc chuyển đổi khẩu vị cần có thời gian, lộ trình, đủ khả năng và nội lực của ngành Thuốc lá Việt Nam hoàn toàn đáp ứng được khẩu vị tương ứng. Tuy nhiên, Việt Nam không cạnh tranh

được về giá, vì thuốc lá nhập lậu vào Việt Nam khá dễ dàng qua các cửa khẩu biên giới, có giá lại rất thấp.

Mặt khác, việc thay đổi định kỳ 2 năm/lần mẫu in cảnh báo sức khỏe sẽ gây ra những tổn thất kinh tế lớn cho ngành sản xuất thuốc lá nội địa do phải liên tục thay đổi các trục in ống đồng nhân bao, nút là những chi tiết máy móc, thiết bị nhập khẩu có giá trị cao. Ước tính toàn ngành Thuốc lá có khoảng 300 - 400 máy thuốc, nếu định kỳ thay đổi mẫu in cảnh báo sức khỏe 2 năm/lần sẽ phải bổ sung hoặc thay đổi trục in, ước tính chi phí khoảng 2 triệu USD/2 năm/lần, đó là chưa kể các tổn thất vỏ bao, nút tồn kho không sử dụng được.

Việc in cảnh báo sức khỏe trên vỏ bao thuốc lá là cần thiết nhưng cần phải có lộ trình phù hợp, được tiến hành trong thời gian dài chứ không thể thực hiện ngay tức khắc và cần phải kết hợp với những biện pháp khác như giáo dục, tuyên

truyền nâng cao ý thức của người dân về phòng, chống tác hại của thuốc lá cũng như tạo điều kiện giúp đỡ người dân trồng thuốc lá, nhà sản xuất, công nhân trong các

doanh nghiệp sản xuất thuốc lá có điều kiện chuyển đổi ngành nghề sản xuất - kinh doanh, để bảo đảm an sinh xã hội❖



IN CẢNH BÁO SỨC KHỎE TẠI MỘT SỐ NƯỚC

1. Hoa Kỳ thông qua Luật vào 22/6/2009, quy định ghi cảnh báo sức khỏe bằng chữ 30% được phép áp dụng sau 02 năm kể từ khi thông qua Luật.

2. Riêng Nga và Trung Quốc chỉ quy định ghi cảnh báo, không quy định chiếm bao nhiêu diện tích. Trung Quốc đưa vào Luật độc quyền thuốc lá là: Thuốc lá điều và xì gà bán trên lãnh thổ Trung Quốc phải ghi mức độ tar và ghi cảnh báo “Hút thuốc nguy hiểm cho sức khỏe” bằng tiếng Hoa trên bao bì (không ghi cụ thể là bao nhiêu %).

3. Indonesia: Quảng cáo thuốc lá trên Tivi và trên nhân bao phải ghi cảnh báo bằng chữ in và có khung viền đậm: MEROKOK DAPAT MENYEBABKAN KANKER, SERANGAN JANTUNG, IMPOTENSI DAN GANGGUAN KEHAMILAN DAN JANIN.

(Smoking can cause cancer, heart attack, impotency and problems during pregnancy as well as affects the health of the newborn).

4. Đức: Áp dụng từ năm 2003 ghi cảnh báo sức khỏe bằng chữ chiếm ít nhất 30% mặt trước và 40% mặt sau.



Việc lập và sử dụng QUỸ PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ

MỘT TRONG CÁC ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM ĐỂ PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ MÀ DỰ THẢO LUẬT ĐỀ XUẤT LÀ THÀNH LẬP MỘT QUỸ QUỐC GIA, CÓ CHỨC NĂNG HUY ĐỘNG CUNG CẤP VÀ ĐIỀU PHỐI NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH CỦA QUỸ CHO CÁC HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI THUỐC LÁ TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC **(ĐIỀU 29, 30, 31)**. BẢN TIN VINATABA TRÍCH DẪN Ý KIẾN CỦA ÔNG PHẠM ĐÌNH THI, PHÓ VỤ TRƯỞNG - VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ (BỘ TÀI CHÍNH) VỀ VIỆC LẬP VÀ SỬ DỤNG QUỸ TẠI BUỔI TỌA ĐÀM.



Ông Phạm Đình Thi, Phó Vụ trưởng
Vụ Chính sách Thuế (Bộ Tài chính)

Chính phủ Việt Nam đã ký Công ước khung về Kiểm soát thuốc lá (FCTC) ngày 21/5/2003 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2005. Việc ký kết Công

ước khung và ban hành Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại thuốc lá là biểu thị cam kết của Chính phủ trong việc phòng, chống tác hại của thuốc lá (PCTHTL), giảm các ảnh hưởng có hại do việc sử dụng thuốc lá

gây ra cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, để triển khai các hoạt động đã cam kết trong FCTC một cách hiệu quả, cần có nguồn kinh phí bền vững cho hoạt động PCTHTL. Đồng thời, khi tham gia FCTC, Chính phủ Việt Nam đã cam kết

sẽ huy động nguồn tài chính trong nước để triển khai các hoạt động trong FCTC.

Quyết định số 243/2005/QĐ - TTg ngày 05/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46/2005/NQ-TU ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới có nêu kế hoạch phải xây dựng và ban hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá. Dự án Luật PCTHTL đã được Chính phủ trình Quốc hội tại Tờ trình số 171/TTTr-CP ngày 22/9/2011 để Quốc hội cho ý kiến và trình Quốc hội thông qua vào Kỳ họp thứ 3, khóa VIII.

Để triển khai thực hiện cam kết trong FCTC, ngày 21/8/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1315/QĐ-TTg phê chuẩn Kế hoạch quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá, trong đó Bộ Tài chính được giao chủ trì xây dựng lộ trình tăng thuế đối với thuốc lá theo cam kết và nghiên cứu đề xuất thành lập Quỹ

PCTHTL và nâng cao sức khỏe cộng đồng nhằm huy động, tạo lập và tiếp nhận nguồn tài chính cho hoạt động phòng, chống tác hại thuốc lá. Trong phạm vi bài viết này, xin đề cập đến phương án lập Quỹ và sử dụng Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá.

1. Sự cần thiết phải thành lập Quỹ PCTHTL

Để có nguồn kinh phí ổn định và bền vững cho công tác PCTHTL và nâng cao sức khỏe cộng đồng do việc sử dụng thuốc lá gây ra những tổn kém lớn mà ngân sách nhà nước không thể gánh chịu được do phải chi cho việc hỗ trợ điều trị bệnh, công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về PCTHTL, khắc phục một phần hải quả kinh tế - xã hội, môi trường tại Việt Nam có nguyên nhân từ thuốc lá.

2. Nguồn hình thành Quỹ PCTHTL

Nguồn hình thành Quỹ nên là khoản đóng góp bắt buộc vì những lý do sau:

- Thuốc lá là sản phẩm tiêu dùng không khuyến khích sử dụng do gây tác hại trực tiếp đến sức

khỏe người dân, đến môi trường sống và các vấn đề khác liên quan đến kinh tế - xã hội. Do vậy khác với tiêu dùng, các sản phẩm thông thường, người sử dụng thuốc lá có nghĩa vụ đóng góp thêm một khoản tiền nhất định để góp phần cùng Nhà nước hạn chế một phần những tác hại do việc sử dụng thuốc lá gây ra. Khoản đóng góp bắt buộc của người sử dụng thuốc lá là hình thức huy động nguồn lực xã hội phục vụ cho công tác xã hội về PCTHTL, có tính chất bồi hoàn. Việc tạo lập nguồn kinh phí bền vững trên cơ sở xã hội hóa để huy động nguồn lực xã hội của đất nước, bảo đảm an sinh xã hội có ý nghĩa tích cực, phù hợp với định hướng, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về xã hội hóa y tế.

- Khoản đóng góp bắt buộc này không trùng lặp với thuế hoặc phí, lệ phí. Việc lấy từ phí, hay thuế đều không phát huy được trách nhiệm trước xã hội của người sử dụng thuốc lá, không đáp ứng yêu cầu thống nhất và tập trung của NSNN.





Cấm bán thuốc lá cho trẻ em dưới 18 tuổi

Tại Tờ trình số 171/TTr-CP ngày 22/9/2001 Chính phủ trình Quốc hội 02 phương án trích lập Quỹ PCTHTL, tuy nhiên, hiện nay nguồn trích lập Quỹ được sửa thành các phương án, cụ thể:

Phương án 1: Trích từ thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá. Mức trích tối đa bằng 2% trên số thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB);

Phương án này có nhược điểm: Người hút thuốc, cơ sở sản xuất thuốc lá không thấy trách nhiệm xã hội trước tác hại của thuốc lá. Mà bản thân họ phải có trách nhiệm đóng góp xã hội để khắc phục một phần tác hại do thuốc lá gây ra. Mặt khác, trích % từ thuế tiêu thụ đặc biệt sẽ gây khó khăn trong tổ chức thực hiện việc trích thuế vì tất cả các nguồn thu thuế đều là thu ngân sách và việc chi ngân sách sẽ thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước.

Phương án 2:

Khoản đóng góp bắt buộc của cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc

lá tối đa không quá 2% trên giá tính thuế TTĐB đối với thuốc lá.

Ưu điểm: Khắc phục được nhược điểm như đã nêu tại phương án 1, thể hiện rõ trách nhiệm của người sử dụng thuốc lá, tổ chức sản xuất, kinh doanh thuốc lá, đồng thời đảm bảo nguồn thu ổn định cho Quỹ.

3. Nguyên tắc sử dụng Quỹ:

a) Quỹ chỉ được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng các tài liệu truyền thông về tác hại của thuốc lá và PCTHTL phù hợp với từng nhóm đối tượng; nghiên cứu các phương pháp truyền thông hiệu quả về PCTHTL; hỗ trợ xây dựng nội dung và tổ chức đưa giáo dục về tác hại và PCTHTL vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học;

- Xây dựng các mô hình điểm về cộng đồng, cơ quan, tổ chức không khói thuốc; triển khai và nhân rộng các mô hình có hiệu quả;

- Tổ chức cai nghiện thuốc lá; nghiên cứu cai nghiện thuốc lá; xây dựng, hỗ trợ triển khai các mô hình điểm về cai nghiện thuốc lá dựa vào cộng đồng và phát triển, nhân rộng các mô hình có hiệu quả;

- Xây dựng, hỗ trợ hoạt động, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho mạng lưới cộng tác viên làm công tác PCTHTL;

- Nghiên cứu để cung cấp bằng chứng cho việc truyền thông, xây dựng chính sách, pháp luật về PCTHTL;

- Tổ chức, hỗ trợ các chiến dịch, sáng kiến về PCTHTL dựa vào cộng đồng; hỗ trợ tư vấn, tổ chức nơi dành riêng cho người hút thuốc lá tại các địa điểm công cộng;

- Hỗ trợ nghiên cứu các giải pháp chuyển đổi ngành, nghề cho người trồng cây thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá, sản xuất thuốc lá;

- Vận động tài trợ cho công tác PCTHTL.

b) Công khai, minh bạch, phù hợp với kế hoạch hoạt động hàng năm, các chương trình, chiến lược ngắn hạn, dài hạn, các mục tiêu ưu tiên trong từng giai đoạn và khả năng tài chính của Quỹ.

c) Bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn tài chính của Quỹ❖



TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ CỤ THỂ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CÁC ĐIỀU KHOẢN TRONG DỰ THẢO

DỰ THẢO LUẬT PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ GỒM **5 CHƯƠNG, 36 ĐIỀU**. ĐA SỐ ĐẠI BIỂU NHẤT TRÍ VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT PCTHTL. TUY NHIÊN, MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO LUẬT VẪN CÒN NHIỀU Ý KIẾN KHÁC NHAU. DƯỚI ĐÂY LÀ TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI ĐỐI VỚI BẢN DỰ THẢO LUẬT NGÀY 16/3/2012 TẠI BUỔI TỌA ĐÀM:

TÊN ĐIỀU KHOẢN	DỰ THẢO LUẬT	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI
Điều 4, Khoản 3	<i>Chính sách của Nhà nước về phòng, chống tác hại của thuốc lá:</i> “Quy hoạch kinh doanh thuốc lá phải phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và từng bước giảm nguồn cung cấp thuốc lá, phù hợp với việc giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá”.	“Quy hoạch kinh doanh thuốc lá phải phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhằm kiểm soát chặt chẽ sản xuất - kinh doanh trong nước, phù hợp với việc giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá và từng bước giảm nguồn cung cấp thuốc lá bất hợp pháp”.
Điều 4, Khoản 5	<i>Chính sách của Nhà nước về phòng, chống tác hại của thuốc lá:</i> “Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân trồng cây thuốc lá, sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá chuyển đổi ngành nghề”.	Đề nghị bổ sung: “Khuyến khích, tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân trồng cây thuốc lá, sản xuất thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá chuyển đổi ngành nghề, khi có yêu cầu của người lao động”.
Điều 8, Khoản 2	<i>Các hành vi bị nghiêm cấm:</i> “Quảng cáo, khuyến mại, tiếp thị thuốc lá dưới mọi hình thức”.	Đề nghị sửa lại là: “Quảng cáo, khuyến mại dưới mọi hình thức”.
Điều 12	<i>Quyền của người không hút thuốc lá:</i> “Được sống trong môi trường không có khói thuốc lá; Yêu cầu người hút thuốc lá không hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm; Vận động, tuyên truyền người khác không hút hoặc bỏ hút thuốc lá; Đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý người có hành vi hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm; Tố cáo cơ quan, người có thẩm quyền không xử lý hành vi hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm”.	Đề nghị bỏ Điều 12 vì tất cả các giải pháp trong Luật đều thể hiện bảo vệ quyền của người không hút thuốc lá. Hoặc thay nội dung Điều 12 thành: <i>Quyền của người hút thuốc lá như:</i> - Được phép hút, sử dụng thuốc lá nơi quy định. - Chỉ được mua các loại thuốc lá hợp pháp. - Được thông tin về tác hại của thuốc lá. - Không bị cộng đồng đối xử bất công trong xã hội...

TÊN ĐIỀU KHOẢN	DỰ THẢO LUẬT	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI
Điều 15, Khoản 3	Ghi nhãn, in cảnh báo sức khỏe trên bao bì thuốc lá: “Cảnh báo sức khỏe quy định tại điểm a khoản 1 (In cảnh báo sức khỏe bằng chữ và hình ảnh bảo đảm rõ ràng, dễ nhìn, dễ hiểu) phải chiếm ít nhất 50% diện tích của mỗi mặt chính trước và mặt chính sau trên bao, tút và hộp thuốc lá”.	“Chỉ nên quy định in cảnh báo sức khỏe bằng chữ và hình ảnh chiếm từ 30 - 50% diện tích mặt chính trước, sau vỏ bao thuốc lá và giao cho Chính phủ tùy thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội tình hình chống buôn lậu thuốc lá để quy định lộ trình in cảnh báo sức khỏe cho phù hợp”.
Điều 16	Hoạt động tài trợ: “... không được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc tài trợ.”	Điều này không hợp lý vì tiền tài trợ, ủng hộ nhân đạo do đóng góp của người lao động trong đơn vị mà không được nêu tên đơn vị.
Điều 17, Khoản 1	Thuế để giảm cầu thuốc lá và giá bán tối thiểu thuốc lá: “Mức thuế tiêu thụ đặc biệt đối với thuốc lá phải bảo đảm mục tiêu hạn chế việc sử dụng thuốc lá trong từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu phòng, chống tác hại của thuốc lá”.	Đề nghị bổ sung: “Mức thuế TTĐB đối với thuốc lá phải đảm bảo mục tiêu hạn chế việc sử dụng thuốc lá trong từng giai đoạn phát triển kinh tế-xã hội, phù hợp với tình hình và hiệu quả phòng, chống buôn lậu thuốc lá và yêu cầu phòng chống tác hại thuốc lá”.
Điều 18, Khoản 2	Cai nghiện thuốc lá: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân được tổ chức các hoạt động hoặc thành lập các loại hình cơ sở để tư vấn, cai nghiện thuốc lá”.	Cần giải trình rõ để đưa vào Luật.
Điều 20, Khoản 1	Quản lý kinh doanh thuốc lá: “Kinh doanh thuốc lá là ngành, nghề hạn chế kinh doanh. Tổ chức, cá nhân buôn bán, chế biến, nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá; sản xuất, mua bán, nhập khẩu thuốc lá phải có giấy phép do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp”.	Đề nghị ghi rõ: “Kinh doanh thuốc lá điều, thuốc lá xì gà là ngành, nghề hạn chế kinh doanh”.

TÊN ĐIỀU KHOẢN	DỰ THẢO LUẬT	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI
Điều 21, khoản 1	Quy hoạch kinh doanh thuốc lá: “Quy hoạch kinh doanh thuốc lá phải phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá để từng bước giảm nguồn cung cấp thuốc lá, phù hợp với việc giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá và có giải pháp để từng bước chuyển đổi ngành, nghề cho người trồng cây thuốc lá, công nhân sản xuất thuốc lá”.	“Quy hoạch kinh doanh thuốc lá phải phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chính sách, pháp luật về PCTHTL để kiểm soát chặt chẽ nguồn cung cấp thuốc lá hợp pháp, phù hợp với việc giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá và có giải pháp để từng bước chuyển đổi ngành nghề cho người trồng cây thuốc lá, công nhân sản xuất thuốc lá đã tự lựa chọn chuyển đổi ngành nghề sinh kế thay thế do nhu cầu thuốc lá sụt giảm”.
Điều 22, khoản 5	Kiểm soát đầu tư sản xuất thuốc lá: “Các hợp đồng sản xuất thuốc lá xuất khẩu và gia công thuốc lá xuất khẩu không tính vào sản lượng thuốc lá được phép sản xuất tiêu thụ trong nước chỉ được thực hiện tại các doanh nghiệp đã có giấy phép sản xuất thuốc lá sau khi được Bộ trưởng Bộ Công Thương đồng ý bằng văn bản”.	Đề nghị Bỏ nội dung: “Sau khi được Bộ trưởng Bộ Công Thương đồng ý bằng văn bản”.
Điều 25	Số lượng điều thuốc lá trong bao, gói: “Sau ba (03) năm, kể từ ngày Luật này có hiệu lực, số lượng điều thuốc lá đóng gói trong một (01) bao thuốc lá không được ít hơn 20 điều, trừ thuốc lá xì gà và thuốc lá được sản xuất để xuất khẩu”.	Đề nghị sửa như sau: “Sau 05 năm, kể từ ngày Luật này có hiệu lực, số lượng điều thuốc lá đóng gói trong 01 bao thuốc lá không được ít hơn 10 điều, trừ thuốc lá xì gà và thuốc lá được sản xuất để xuất khẩu”.
Điều 26, Khoản 1, mục b	Bán Thuốc lá: “Người chịu trách nhiệm tại các điểm bán của đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ thuốc lá phải treo biển thông báo không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi; tại các đại lý bán lẻ, các điểm bán lẻ thuốc lá không được trưng bày quá một bao hoặc một tút/hộp của một nhãn hiệu thuốc lá”	Đề nghị sửa lại: “Người chịu trách nhiệm tại các điểm bán của đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ thuốc lá phải treo biển thông báo không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi; tại các đại lý bán lẻ, các điểm bán lẻ thuốc lá không được trưng bày quá một bao hoặc một tút/hộp của một nhãn hiệu loại sản phẩm của một nhãn hiệu thuốc lá.”

TÊN ĐIỀU KHOẢN	DỰ THẢO LUẬT	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI
Điều 27, Khoản 4+5	<i>Các biện pháp phòng, chống thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả:</i> “Tịch thu, tiêu hủy thuốc lá giả; tịch thu, tiêu hủy các loại máy móc, thiết bị dùng để sản xuất thuốc lá giả. Việc tiêu hủy phải sử dụng các biện pháp bảo đảm an toàn đối với môi trường. Kinh phí tiêu hủy do cá nhân, tổ chức vi phạm chịu trách nhiệm chi trả. “Việc xử lý đối với thuốc lá nhập lậu thực hiện theo quy định của Chính phủ”	Đề nghị ghép khoản 4 với khoản 5 như sau: “Tịch thu, tiêu hủy thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả...”
Điều 31	<i>Nguồn hình thành và nguyên tắc sử dụng Quỹ Phòng chống tác hại thuốc lá</i>	Đề nghị xem xét không nên thành lập Quỹ PCTHTL, mà tạo nguồn kinh phí bằng cách sử dụng nguồn tài chính Nhà nước. - Nếu Quỹ là bắt buộc, đề nghị áp dụng Phương án: “Khoản đóng góp bắt buộc của người sử dụng thuốc lá, cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc lá tính bằng tỷ lệ phần trăm (%) trên giá bán thuốc lá chưa có thuế TTĐB, thuế GTGT (đã có thuế nhập khẩu nếu có), nhưng tối đa không quá 2% và được thu cùng với thuế TTĐB” - Đề nghị Quốc hội cân nhắc: Năm đầu, thực hiện Quỹ nên thu thêm 0,5%, sau đó xem xét nâng dần lên không quá 2%; Với thuốc lá nhập khẩu: không tính trên giá đã có thuế NK vì thuế NK ở nước ta là 135%, trong khi đó, các nước láng giềng còn rất thấp như Campuchia là 7%, Lào là 97USD/500bao.

Tiếp theo trang 8

TĂNG THUẾ ĐỂ GIẢM CẦU...

THỰC TRẠNG TĂNG THUẾ...

thuốc lá tiêu thụ ở Canada. Kinh doanh thuốc lá bất hợp pháp đã tạo ra một nguồn cung cấp thuốc lá tương đối rẻ và dễ tiếp cận và đã được bán với bao bì không có nhãn cảnh báo rõ ràng, từ đó phá hoại chương trình chống hút thuốc. Các thị trường chợ đen thuốc lá đã tước đoạt doanh số của khu vực tư nhân và quỹ thu thuế của khu vực hành chính công - cả hai nguồn

thu này đều rất đáng kể.

Tobacco Reporter

Ngày 2 /12/2011

Philippines: Phát biểu tại một buổi điều trần ngày 28 tháng 2 của Dân Biểu Joseph Emilio Abaya về kế hoạch HB 5727 nhằm đơn giản hóa cấu trúc thuế nhiều tầng hiện hành đối với các sản phẩm thuốc lá và rượu bằng cách áp dụng

một mức thuế thống nhất, ông Jesus Aranza, chủ tịch của Liên đoàn Công nghiệp Philippines, cảnh báo rằng việc tăng thuế cao và đột ngột sẽ dẫn đến sự gia tăng của thuốc lá nhập lậu và cuối cùng dẫn đến sự sụp đổ của ngành công nghiệp địa phương.

ABS - CBN News

Ngày 28/2/2012 ❖

Tiếp theo trang 12

ĐÃ ĐẾN LÚC PHẢI CHUYỂN ĐỔI NGHỀ ...

CÂY THUỐC LÁ GÓP PHẦN THAY ĐỔI DIỆN MẠO NÔNG THÔN MỚI Ở XÃ MÔNG ÂN (HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH LẠNG SƠN)

Trong 5 năm trở về trước, thôn Nà Vò, xã Mông Ân gặp rất nhiều khó khăn trong phát triển kinh tế. Cuộc sống của bà con chỉ trông chờ vào mấy sào ruộng, vài sào ngô để mưu sinh. Thấy cuộc sống bà con khó khăn, Đảng ủy và Chính quyền Xã đã tích cực vận động bà con chuyển đổi cơ cấu cây trồng, toàn bộ chân ruộng không chủ động được nguồn nước cấy lúa chuyển sang trồng cây thuốc lá, nhờ đó cuộc sống của nhiều hộ dân nơi đây đã thoát nghèo vươn lên khá giả.

Chị Hoàng Thị Chuyển tâm sự, năm trước, gia đình chỉ trồng vài sào thử nghiệm, thấy hiệu quả kinh tế cao, vụ năm nay, gia đình chị quyết tâm gieo trồng hơn một mẫu, nếu giá cả trung bình như

năm trước, thì gia đình chị cũng có vài chục triệu đồng trong tay. Do làm tốt công tác vận động nhân dân, hiện toàn thôn có 32/32 hộ dân đều trồng cây thuốc lá, trung bình mỗi hộ trồng từ 7 - 8 sào, góp phần tăng thêm thu nhập, cải thiện cuộc sống gia đình.

Đến thăm gia đình anh Hoàng Văn Côn, một nông dân còn khá trẻ tuổi, nhưng đã có một cơ ngơi bề thế ổn định, xây dựng nhà cửa kiên cố. Anh cho biết : Chính nhờ vào cây thuốc lá mà anh chị có thêm vốn để đầu tư chăn nuôi và chính nhờ vào chăn nuôi mà anh chị có nguồn phân bón hữu cơ đáng kể để cải tạo đất trồng cây.

Ông Hoàng Văn Ấn - Chủ tịch Xã khẳng định: Mông Ân là một Xã vùng ba đặc biệt khó khăn của huyện Bình Gia. Những năm trước đây, toàn Xã có hơn 70% hộ nghèo đói, từ khi có cán bộ của Công ty Cổ phần Ngân Sơn làm

việc với xã, đã vận động, hướng dẫn, hỗ trợ về kỹ thuật, phân bón... Từ thử nghiệm ban đầu, cả Xã mới có trên chục hộ làm thí điểm. Với điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu của Xã phù hợp với cây thuốc lá, ngay vụ đầu đã cho năng suất cao và chất lượng tốt. Chúng tôi đã xác định, đây là cây trồng chủ lực, xóa đói giảm nghèo của bà con nhân dân xã. Từ đó, Xã đã vận động bà con chuyển dịch cơ cấu cây trồng, từ hai vụ lúa bắp bênh chuyển sang một vụ lúa và một vụ thuốc lá. Chính nhờ sự xác định đúng hướng của các Cấp ủy Đảng và Chính quyền xã Mông Ân, diện tích trồng cây thuốc lá đã phát triển trên quy mô toàn Xã, mang lại thu nhập cao cho bà con nông dân, là động lực chính để xóa đói giảm nghèo, vươn tới làm giàu, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn mới ở Mông Ân❖

NGÀNH THUỐC LÁ VIỆT NAM TRONG NỀN KINH TẾ QUỐC DÂN



- ★ Cao Bằng
- ★ Bắc Cạn
- ★ Lạng Sơn
- ★ Gia Lai
- ★ Dak Lak
- ★ Ninh Thuận
- ★ Đồng Nai
- ★ Tây Ninh

Bản đồ khu vực trồng thuốc lá

Hoạt động sản xuất - kinh doanh thuốc lá tại Việt Nam hiện nay tập trung chủ yếu vào 04 Tổ hợp sản xuất kinh doanh đa ngành (Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Tổng công ty Khánh Việt, Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn, Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai) và 02 công ty là: Công ty Thuốc lá & XNK Bình Dương và Công ty 27/7.

Toàn Ngành có 17 đơn vị sản xuất thuốc lá điều, 05 đơn vị sản xuất chế biến nguyên liệu và phụ liệu và 01 đơn vị nghiên cứu khoa học.

Ngành Thuốc lá đã có đóng góp không nhỏ cho ngân sách quốc gia trong nhiều năm qua.

CHỈ TIÊU	NĂM 2009	NĂM 1010	NĂM 2011
1. Sản lượng: (triệu điếu) - Tổng sản lượng: Trong đó: * Nội tiêu: * Xuất khẩu :	97.154,0 75.662,0 21.492,0	100.972,0 79.338,0 21.634,0	105.113,0 82.621,0 22.492,0
2. Xuất khẩu: * Thuốc lá điều: (triệu điếu) * Nguyên liệu: (tấn) * Giá trị XK: (triệu USD)	21.492,0 5.470,0 108,6	21.634,0 9.317,0 143,5	22.492,0 3.699,0 155,7
3. Sản xuất & thu mua nguyên liệu (tấn)	60.953,0	68.796,0	59.728,0
4. Nộp ngân sách (tỷ đồng)	10.217,8	11.718,5	14.307,8

MỘT SỐ HÌNH ẢNH BẮT GIỮ THUỐC LÁ LẬU





Cảnh báo sức khỏe trên vỏ bao
thuốc lá là cần thiết nhưng cần có
lộ trình thích hợp